

## **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão,  
Q. 1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

**01/2022**

**Nguyên nhân sa ngã của con là vì con cậy dựa quá nhiều vào bản thân và quá ít vào Ta (NK 247).**

**(Lưu hành nội bộ)**

## **LÁ THƯ LINH HƯỚNG**

### **LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 01/2022**

**LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**

Giáo hội Công giáo đang bước vào giai đoạn khởi sự tiến trình Thượng Hội Đồng 2023 với chủ đề “Hướng tới một Hội Thánh hiệp hành: hiệp thông, tham gia, sứ vụ”. Riêng tại Việt Nam, Hội Đồng Giám mục Việt Nam đã quyết định các giáo phận cử hành Thánh lễ khai mạc tiến trình Thượng Hội đồng vào ngày 28.11.2021, Chúa Nhật I Mùa Vọng. Các giáo xứ và cộng đoàn trong giáo phận sẽ hiệp thông với đức Giám mục chủ tọa thánh lễ tại nhà thờ giáo phận qua các thánh lễ cử hành tại cộng đoàn mình cùng ngày. Từ tháng 9.2022 đến tháng 3.2023 là giai đoạn II diễn ra ở cấp châu lục. Giai đoạn III diễn ra ở cấp Giáo hội hoàn vũ từ tháng 3.2023 đến tháng 10.2023, với Đại hội thường lệ lần 16 của Thượng Hội Đồng Giám Mục tại Vatican vào tháng 10.2023.

Các thành phần dân Chúa đều được mời gọi tìm hiểu về tính hiệp hành của Giáo hội để cùng đồng hành với Giáo hội.

Về chữ Hiệp hành, Đức Thánh Cha giải thích “sinodalità hay sinodalité”, tính Hiệp hành, như một lối sống và hành động của Giáo Hội: lắng nghe nhau và có thái độ mục vụ, đặc biệt đứng trước cám dỗ của chủ nghĩa duy giáo sĩ và thái độ cứng nhắc.

Để tham gia vào tiến trình Hiệp hành thì câu hỏi căn bản đòi chúng ta phải quan tâm đó là: “Hiện nay việc “đồng hành cùng nhau” đang diễn ra thế nào tại các bình diện khác nhau (từ bình diện địa phương đến bình diện hoàn vũ) cho phép Hội thánh loan báo Tin mừng theo đúng sứ vụ Hội thánh được ủy thác; và Chúa Thánh Linh mời gọi chúng ta thực hiện những bước nào để thăng tiến như một Hội thánh hiệp hành?”.

Như thế, để làm rõ tính Hiệp hành của Hội thánh thì mỗi thành phần trong Giáo hội phải lắng nghe: lắng nghe tiếng Chúa Thánh Linh, lắng nghe tiếng nói lẫn nhau và nhất là lắng nghe tiếng nói của những người vì nhiều lý do khác nhau đã cảm thấy mình là những kẻ ngoài lề. Lắng nghe để mọi người đều có cơ hội bày tỏ tiếng nói của mình góp phần xây dựng dân Chúa. Việc lắng nghe cũng giúp cho mọi thành phần trong Hội thánh tuy khác nhau nhưng là một vì cùng nhau đi trên con đường mà Chúa Giêsu đã hướng dẫn Hội thánh.



BBT tổng hợp (theo caimon.org)

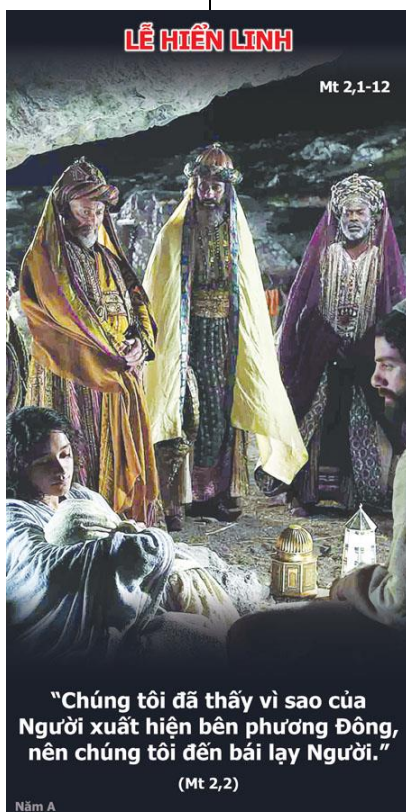
## CHÚA NHẬT LỄ CHÚA HIỂN LINH

Chúa Giêsu là Ánh Sáng, ánh sáng huy hoàng hơn cả mặt trời.

Nếu mặt trời không phải là của riêng ai, thì Chúa Giêsu cũng là của mọi người, mọi dân. Ngài mang ơn cứu độ đến cho muôn dân. *"Không ai thắp đèn rồi để dưới đáy thùng, nhưng đặt trên giá để soi cho mọi người".*

Bởi thế, ngay sau khi giáng sinh, tỏ mình ra cho những kẻ chăn chiên nghèo hèn, Chúa Giêsu cũng sớm tỏ mình ra cho các đạo sĩ đại diện cho lương dân.

Vì Chúa muốn tỏ mình ra cho muôn dân, cho nên lương dân **có quyền** được biết Chúa, và những người đã biết Chúa **có bổn phận** giúp cho lương dân biết Chúa.



Chúa đã dùng hình ảnh vừa rất đẹp vừa rất hay để dạy chúng ta cách giúp cho người khác biết Chúa, đó là **Ánh Sáng**:

- Hãy đưa cao Tin Mừng như người ta nâng cao ngọn đuốc sáng để soi chiếu mọi vùng tăm tối.

- Cách sống của những người đã biết Chúa phải là một ngọn đèn sáng gương mẫu cho những

người chung quanh. Chúa Giêsu nói: *"Sự sáng của chúng con cũng hãy tỏa sáng trước mặt mọi người"*. Còn Thánh Phaolô thì nói: *"Anh em hãy chiếu sáng như những tinh tú trên bầu trời"*.

Hành trình của các đạo sĩ là hình ảnh minh họa cho hành trình của mọi kẻ tin:

- a/ Hành trình khởi đầu bằng một điều gì đó lạ lùng khiến người ta chú ý (thí dụ ánh sao lạ



đối với các đạo sĩ). Điều lạ lùng này mời gọi người ta từ bỏ nếp sống đã quen để dẫn thân đi tìm một cái gì đó cao hơn, xa hơn, tốt đẹp hơn.

b/ Tiếp theo là những bước thăng trầm trong cuộc hành trình: có khi con đường rất bằng phẳng êm ái, có khi lại quanh co gồ ghề, có lúc ánh sao sáng tỏ trên bầu trời, có lúc nó vụt biến mất.

c/ Nhưng miễn là người ta không nản lòng mà cứ kiên trì dẫn bước thì cuối cùng người ta sẽ gặp được Chúa.

Đó là cuộc hành trình của kẻ chưa có đức tin tìm đến với Chúa, mà cũng là cuộc hành trình của kẻ đã tin rồi nhưng muốn đến với Chúa một cách gần gũi thân tình hơn.

Có những người tìm kiếm như các đạo sĩ, lên đường như Abraham. Cũng có những người ngồi một chỗ như Hêrôđê. Muốn biết ư? Ông đã có các chuyên viên. Muốn tiêu diệt đối phương ư? Ông có cả ngàn quân lính dưới quyền. Thiên Chúa hướng dẫn những ai muốn tìm Người cách lạ lùng. Người trốn thoát khỏi những kẻ muốn tìm bắt. Người không hung hãn chống lại những kẻ muốn hủy diệt Người. Người tự xóa mình đi và biến mất.

Người ở đâu, Đức Giêsu ẩn dấu của thời đại? Trong làng quê heo hút nào, trong gia đình nghèo khó nào có ánh sáng Thiên Chúa mời ta nhận ra Người? *"Ta đói các người đã cho Ta ăn... Thực, Ta bảo các người: mỗi lần các người làm cho một trong những kẻ bé nhỏ nhất là anh em Ta đây, là các người làm cho chính Ta"* (Mt 25, 35-40). Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng có lời kinh thánh: Ta đã không bị cám dỗ dùng lời Kinh Thánh để át giọng kẻ quấy rầy ư? Đức Giêsu đâu để cho ta đèn bù. Nếu ta muốn nắm lấy Người để được an tâm, Người sẽ thoát khỏi tầm tay ta. Nếu ta chấp nhận lên đường tìm kiếm Người, ta sẽ như các đạo sĩ, được đầy tràn niềm vui và tìm thấy Người (...) Đọc kỹ Kinh Thánh thôi chưa đủ, còn phải để Kinh Thánh gợi hứng cho đời ta, để ta đem ra thực hành, để ta đặt mình dưới sự điều khiển của Kinh Thánh. Các luật sĩ và các thầy thượng tế biết lời sấm lăm chớ. Nhưng họ chỉ biết trưng dẫn thôi... Hêrôđê thì dùng Kinh Thánh để tìm cách giết Hài nhi... Còn các đạo sĩ, bản thân chẳng biết Kinh Thánh, chỉ được Hêrôđê chỉ dẫn, đã lên đường tìm kiếm Đức Giêsu và họ đã gặp Người...

## CHÚA NHẬT LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA

Nhiều người đã thay đổi hẳn cuộc đời vì một thời điểm quyết định. Thời điểm đó giống như lúc ta đi đến một ngã tư và phải chọn một trong 4 hướng để tiến tới.

Đó là thời điểm mà tâm trí ta được soi sáng đặc biệt. Nếu đáp lại thì đời ta sẽ vươn lên, đồng thời kéo theo nhiều người khác cũng vươn lên. Nhưng nếu ta bỏ qua thì cơ may có thể không bao giờ trở lại.

Thời điểm ấy có thể đến một cách đột ngột. Như trường hợp của Matt Talbot, một người nghiện rượu, ngày nào cũng say bí tỉ. Một hôm anh đứng trước quán rượu chìa tay xin tiền những người qua lại mà anh nghĩ là bạn bè thân thuộc. Nhưng mọi người đều đi qua, chẳng ai cho anh một xu. Trong giây phút ấy, giống như những vảy cá trong mắt anh bỗng rơi xuống, anh chợt nhận thức rằng mình đang phá hỏng đời mình. Thế là anh quyết định bỏ rượu và cố gắng nhờ ơn Chúa để trở thành một vị thánh.

Thời điểm ấy cũng có thể đến từ từ. Như trường hợp của Mẹ Têrêxa. Mẹ đang làm việc trong một trường nội trú của những nữ sinh con nhà khá giả ở Calcutta. Nhưng lòng mẹ luôn

ray rút vì thường nhìn thấy những người nghèo nằm vất vưởng trên những hè phố. Thế là một hôm, Mẹ quyết định đi phục vụ những người nghèo ấy. Từ đó trở đi, tên "Mẹ Têrêxa Calcutta" trở thành điển hình cho việc hiến thân phục vụ những kẻ bị bỏ rơi.

Bài Tin Mừng hôm nay cũng thuật lại thời điểm quyết định của cuộc đời Đức Giêsu, đó là khi Ngài lãnh nhận phép Thanh tẩy. Trước đó Ngài sống một cuộc sống tương đối bình lặng của một người thợ mộc làng Nadarét. Nhưng khi nhận phép rửa, Ngài đã nghe một tiếng nói từ trời cao, gọi Ngài làm một việc khác quan trọng hơn. Từ đó trở đi Ngài giã từ nếp sống cũ, bắt đầu cuộc sống mới chuyên lo rao giảng Tin Mừng và cứu chữa mọi người.

Tất cả chúng ta cũng đều lãnh nhận Phép Rửa. Đó phải là thời điểm quyết định của cuộc đời chúng ta, bởi vì khi lãnh nhận phép rửa là chúng ta lãnh nhận một cuộc sống mới (Bài đọc I), trong Phép Rửa chúng ta trở thành môn đệ Đức Giêsu, chúng ta được mời gọi chiến đấu chống lại sự dữ và yêu thương anh em mình (Bài đọc II). Tuy nhiên vì khi đó chúng ta chưa ý thức đủ





nên cuộc đời chúng ta không đổi thay được gì nữa.

Chúng ta hãy ý thức lại thời điểm quan trọng ấy để thay đổi cuộc đời, sống đúng theo ơn gọi của người Kitô hữu

## **HÒA ĐỒNG VỚI NHỮNG NGƯỜI TỘI LỖI**

Mahatma Gandhi không phải là một Kitô hữu, nhưng ông là một trong những người đã sống giống Đức Kitô nhất trong thế kỷ của ông. Gandhi kiên quyết chống lại hệ thống phân biệt giai cấp ở Ấn Độ. Ông gọi đó là "một vết nhơ trong linh hồn nước Ấn Độ". Ông đặc biệt ghê tởm cách người ta đối xử với những người "không nên đụng tới", tức là những người không được xếp vào giai cấp nào cả trong xã hội: họ không được vào các đền thờ; nếu sống ở thành thị, họ bị buộc phải ở trong những khu ổ chuột; nếu sống ở thôn quê, họ bị cấm không cho sử dụng những giếng nước công cộng; về việc làm, họ chỉ được làm những việc thấp hèn với đồng lương rất thấp.

Vì là một nhân vật nổi tiếng khắp Ấn Độ, Gandhi đi đến đâu cũng được mọi người tiếp rước nồng hậu. Khi vào một làng nào, ông luôn được mời vào trọ tại nhà trưởng làng với đầy đủ thức ăn thức uống và mọi tiện nghi để chịu. Nhưng Gandhi luôn từ

chối một cách lịch sự. Ngài hỏi: "Những người 'không nên đụng tới' ở đâu vậy? Tôi muốn trọ tại nhà họ". Và quả thực Gandhi đã đến với những người ấy, ở với họ, ăn uống với họ, chơi đùa với con cái họ. Có lần ông còn nói: "Tôi không thể được sinh ra lần nữa. Nhưng nếu có thể thì tôi muốn sinh ra giữa những người 'không được đụng tới', vì nhờ đó tôi mới có thể giải phóng họ và chính bản thân tôi khỏi cuộc sống khổ khổ". Tóm lại, Gandhi đã quên thân phận mình để hòa đồng với những người khổ khổ hầu có thể giải phóng họ.

Hôm nay, Đức Giêsu xếp hàng chung với những kẻ khổ khổ để chờ được Gioan làm phép thanh tẩy. Ngài đã quên thân phận mình để hòa mình với những kẻ khổ khổ. Những kẻ khổ khổ ấy là những người tội lỗi, những người nghèo, những người bệnh tật, những kẻ bị xã hội coi khinh. Họ là thành phần đa số trong xã hội Palestina thời đó. Đức Giêsu không tách riêng ra, Ngài không đứng bên lề, không chờ họ đến với Ngài, mà đích thân tìm đến với họ và ở giữa họ.

Chính Chúa Cha từ trời đã vâng ý với sự chọn lựa ấy, nên đã phán: "Con là con yêu dấu của Cha. Cha hài lòng về con".



## CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Thời nay đang có một cuộc khủng hoảng về gia đình: số vụ li dị ngày càng nhiều; nhiều người trẻ không muốn lập gia đình; một số người chủ trương nếu thích nhau thì cứ sống chung với nhau, đến khi nào không thích nhau nữa thì chia tay, cần gì mà phải cam kết sống chung suốt đời.

Cuộc sống gia đình quả là rất khó khăn: Ngày mới cưới, tình yêu vợ chồng thắm nồng như ly rượu tân hôn. Nhưng chẳng bao lâu sau, rượu nhạt tình phai, thậm chí còn thiếu rượu. Tình yêu thủy chung, luôn cho đi mà không hề mệt mỏi, không ngừng nhường nhịn nhau và tha thứ cho nhau. Một tình yêu như thế ở thời nay quả là một phép lạ.

Ở Cana, Chúa Giêsu đã làm phép lạ như thế: khi người ta thiếu rượu, Ngài đã làm cho có rượu dồi dào; và rượu ấy Ngài đã làm ra từ những chum nước lã. Phép lạ này ngày nay Chúa vẫn tiếp tục làm cho những ai thực lòng cầu xin Ngài. Tại sao những đôi vợ chồng đang gặp khó khăn không cầu xin phép lạ ấy? Tại sao anh chị em không nhờ Đức Mẹ chuyển lời cầu xin?

### Ý Nghĩa Sâu Xa Của Phép Lạ Hóa Nước Thành Rượu

Tin Mừng theo Thánh Gioan thường có ý nghĩa rất sâu xa. Chẳng hạn đoạn Tin Mừng này, tuy nói về một đám cưới nhưng ý nghĩa không chỉ gói gọn trong đời sống hôn nhân mà bao trùm cả đời sống mọi người; tuy nói về nước hóa thành rượu nhưng chỉ đến tất cả những thứ mà quyền năng Chúa Giêsu có thể biến đổi.

Việc Chúa Giêsu hóa nước thành rượu được Thánh Gioan gọi là "dấu chỉ" và còn là "dấu chỉ đầu tiên để bày tỏ vinh quang của Ngài". Dấu chỉ là cái gì đó trước mắt chỉ tới cái khác. Cái trước mắt ở Cana là nước thành rượu. Cái khác mà nước thành rượu chỉ tới là gì? Thưa là điều được ngôn sứ Isaia tiên báo trong bài đọc I: đó là ngày mà Thiên Chúa biến đổi cuộc sống con người thành hoan lạc như tiệc cưới: *"Như trai tài sánh duyên cùng thục nữ, Đấng tác tạo người sẽ cưới người về. Như cô dâu là niềm vui cho chú rể, người cũng là niềm vui cho Thiên Chúa người thờ"*.

Chúa Giêsu đã đến khai mạc ngày hoan lạc ấy. Ở Naim, Ngài

đã biến đổi những giọt nước mắt đau thương của người mẹ khóc con thành những giọt lệ vui mừng khi con mình sống lại. Ở Giêricô, Ngài đã biến đổi cối lòng héo úa vì ích kỷ của ông Dakêu thành một tâm hồn tươi tốt quảng đại. Cho tới lúc đã bị đóng đinh trên thập giá, Ngài vẫn tiếp tục biến đổi người trộm lành đang tuyệt vọng thành người khách mời đầu tiên dự tiệc thiên quốc. Và nhất là trong biến cố phục sinh, Ngài đã biến đổi sự chết thành sự sống.

Nếu đời bạn đang tẻ nhạt như nước lã. Hãy đến với Chúa Giêsu. Ngài sẽ biến đổi cho nước lã ấy thành rượu ngon tuyệt vời.

### **Đức Maria, Gương Mẫu Của Sứ Vụ**

Tin Mừng thánh Gioan chỉ nhắc tới Đức Maria có hai lần: một lần ở Cana lúc Chúa Giêsu mới bắt đầu sứ vụ, và một lần dưới chân thập giá lúc Ngài hoàn thành sứ vụ. Hai lần ở đầu và cuối, ngụ ý bao hàm tất cả. Các Tin Mừng nhất lãm nói rõ hơn về điều này.

Trong biến cố Truyền tin, khi được hỏi có muốn làm mẹ Đấng Cứu Thế hay không, Người đã bỏ ý riêng sang một bên để quảng đại "Xin Vâng" theo thánh ý Chúa. Sứ vụ đôi khi có nghĩa là sẵn sàng gác sang một bên

những chương trình riêng của mình, để đáp lại lời Chúa mời hợp tác trong chương trình của Ngài.

Trong biến cố Thăm viếng, khi vừa hay tin người chị họ của mình đã mang thai 6 tháng và đang cần người giúp đỡ, Đức Maria đã vội vã đến nơi. Sứ vụ đôi khi có nghĩa là phải có sáng kiến: thấy nhu cầu, và mau mắn phục vụ.

Trong biến cố Cana, Đức Mẹ thoáng nhận ra vẻ bối rối của nhà chủ, Người hiểu ngay là họ thiếu rượu, và Người đã xin Con giúp đỡ. Sứ vụ đôi khi cần phải tế nhị: nhận ra điều người ta đang cần, nhưng ý thức rằng bản thân mình không làm gì được, nên giới thiệu cho kẻ có khả năng giúp đỡ.

Trên đồi Golgotha, Đức Mẹ đứng dưới chân thập giá nhìn con yêu dấu đang hấp hối, rất đau lòng nhưng chỉ biết lặng thinh. Sứ vụ có khi còn có nghĩa là chấp nhận bất lực không làm gì được, chỉ biết phó thác.

Tất cả chúng ta đều được Chúa trao sứ vụ: sứ vụ đối với gia đình, sứ vụ với Giáo Hội, sứ vụ với xã hội, sứ vụ với tất cả mọi người. Chúng ta hãy nhìn gương Đức Mẹ và bắt chước Người.





## **CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN, NĂM C**

Quyển sách ghi lại cuộc đời và giáo huấn của Chúa Giêsu ngày xưa được gọi là "Ê Vang", trước đây không lâu lắm được gọi là Phúc Âm, còn ngày nay thì thường được gọi là Tin Mừng.

Xét theo thần học Thánh Kinh thì hai chữ Tin Mừng là đúng nghĩa nhất. Nhưng nếu xét về ảnh hưởng của nó trên cuộc sống thì sao?

Trên thực tế, có nhiều người không thích đọc Tin Mừng. Nhiều người ngán không muốn nghe Tin Mừng. Tại sao? Vì họ thấy trong đó toàn là những bổn phận và những đòi buộc. Không nghe, không biết thì không phải làm theo.

Sở dĩ có cảm giác ngán và sợ như thế là vì người ta chỉ mới thấy được những chi tiết phụ, chứ chưa hiểu thấu tới cốt lõi.

Cốt lõi là một lời loan báo rất phấn khởi: Xin hãy nghe đây. Thiên Chúa rất yêu thương loài người nên đã sai Con của Ngài đến dạy cho loài người con đường hạnh phúc. Biết được con đường dẫn tới hạnh phúc chẳng phải là một Tin Mừng sao?

Dĩ nhiên những lời Chúa Giêsu dạy là những điều ta phải làm theo, mà làm theo thì phải cố gắng, phải cực khổ, phải hy sinh v.v. Nhưng làm theo như vậy thì sẽ được hạnh phúc.

Một bà kia rất thường đọc sách Tin Mừng và đọc rất sốt sắng. Khi được hỏi tại sao thì bà dùng một thí dụ để giải thích: Hôm qua tôi nhận được một bức thư của một người tôi rất quý mến. Tôi đã đọc rất chăm chú và đọc đi đọc lại tới năm lần. Không phải vì tôi không hiểu lời lẽ trong thư vốn đã quá rõ, nhưng vì tôi biết đó là những lời của một người rất thương tôi và tôi cũng rất thương người đó.

Chúng ta đừng coi những lời trong sách Tin Mừng là những đòi hỏi của một người xa lạ đâu đâu. Hãy xem đó là những lời khuyên dạy chí tình của Đấng đã không quản ngại từ trời xuống thế, chịu cực chịu khổ đến gần chúng ta và chịu chết vì chúng ta. Ngài đã làm tất cả chỉ vì thương chúng ta và Ngài không muốn gì khác hơn là muốn cho chúng ta được hạnh phúc.

### **Giáo Hội, nhiệm thể Đức Kitô**

Ngày nay trong y khoa có quá nhiều chuyên khoa khiến cho cơ thể như bị tách rời thành nhiều phần. Một số bác sĩ chuyên về tim, số khác chuyên về não, số khác chuyên về mắt, số khác chuyên về tai v.v. Chuyên môn là tốt nhưng cũng có mặt trái của nó. Các bác sĩ ấy có thể hiểu biết rất ít về con người mà họ đang điều trị về mắt, tim, hay chân tay...

Cơ thể con người là một toàn thể thống nhất mặc dù nó gồm bởi nhiều bộ phận. Những bộ phận này rất khác nhau và có những chức năng khác nhau. Chắc hẳn là một số bộ phận quan trọng hơn những bộ phận kia. Tuy nhiên chúng đều cần cho cơ thể và đều cần cho nhau.

Giáo Hội cũng thế. Chúng ta tuy nhiều nhưng tạo thành một thân thể duy nhất trong Đức Kitô. Bởi Phép Rửa, chúng ta đã trở thành chi thể của thân thể Đức Kitô, tức là Giáo Hội. Có lẽ có "người" nào đó muốn sống một mình, không lệ thuộc cộng đoàn. Nhưng không thể nào có "người kitô hữu" đơn độc được. Kitô hữu nào tự ý cắt mình rời khỏi cộng đoàn thì làm cho cộng đoàn bị đau như một cơ thể bị cắt lìa một chi thể.

Cộng đoàn đòi hỏi chúng ta. Vì lý do đó nên nhiều người bị cám dỗ sống một mình, tìm ơn cứu độ một mình không cần đến người khác. Nhưng không thể như thế được. Chúng ta cần nhau, cũng như các chi thể cần nhau vậy. Và Giáo Hội cần tất cả chúng ta. Chúng ta cần ý thức tùy thuộc nhau và tùy thuộc Đức Kitô. Chúng ta vẫn liên đới với nhau dù khi chúng ta chỉ muốn nghĩ đến bản thân mình.

Sự tùy thuộc vào cộng đoàn có nhiều lợi ích rõ ràng. Hãy lấy cây

sậy làm thí dụ. Nếu chỉ có một mình thì nó rất yếu và dễ gãy đổ. Nhưng nhiều cây bó chung lại với nhau thì không thể nào bẻ gãy được. Đối với con người cũng thế. Sức mạnh là do hợp quần. Người ta sẽ can đảm hơn khi quen biết nhau, khuyến khích nhau và sát cánh cùng nhau chiến đấu. Nhiều công trình to lớn đã được thực hiện nhờ người ta biết làm việc chung với nhau.

Tinh thần cộng đoàn được chính Chúa Giêsu nhấn mạnh khi Ngài kể dụ ngôn cây nho và cành nho.

Rõ ràng là các cành nho cần đến cây nho. Nhưng cây nho cũng cần đến cành nho vậy, bởi vì chính cành nho sinh trái. Đó là điều mà Chúa Giêsu muốn có giữa Ngài và các môn đệ của Ngài. Ngài là cây nho, chúng ta là cành nho. Hay nói như Thánh Phaolô: "Chúa Giêsu là đầu của thân thể, chúng ta là chi thể của thân thể ấy". Nếu không ý thức về sự tùy thuộc lẫn nhau, chăm sóc cho nhau và chịu trách nhiệm về nhau thì ta không còn là Kitô hữu nữa.

Hoa trái mà Chúa Giêsu mong muốn nơi chúng ta trước hết chính là sự hiệp nhất giữa chúng ta với nhau. Dấu chỉ cho mọi người biết chúng ta thuộc về Ngài là chúng ta yêu thương nhau và chăm sóc nhau.

## **CHÚA NHẬT IV THƯỜNG NIÊN, NĂM C**

Mỗi thời kỳ lịch sử đều có và cần ngôn sứ, bởi vì "ngôn sứ" là sứ giả của Lời Chúa, nếu không có ngôn sứ thì có thể Lời Chúa sẽ bị yếu đi. Thời Cựu Ước có các ngôn sứ Isaia, Giêrêmia, Êdêkiên v.v. Thời Tân Ước có Chúa Giêsu, có các tông đồ... Thế kỷ XIII có Phanxicô Assidi... Thế kỷ XVII có Vinh Sơn Phaolô... Thế kỷ XX có Têrêsa Calcutta v.v.

Thực ra con người ngôn sứ chẳng có gì khác lạ hơn người thường: dân làng Nadarét đã nhận định về Chúa Giêsu "Ông ta chẳng phải là con bác thợ mộc Giuse đó sao?". Ở một vài phương diện nào đó, ngôn sứ còn thua kém người khác nữa: Giêrêmia đã thành thật thưa với Chúa "Lạy Chúa, con không biết nói. Con chỉ là một đứa trẻ". Nhưng ngôn sứ hơn người là do Lời Chúa: ngôn sứ nghe được Lời Chúa, tin tưởng vào Lời Chúa, và nhiệt thành chuyển đạt Lời Chúa đến cho mọi người. Dù "hơn người", nhưng không hẳn ngôn sứ được người quý mến, trái lại thường bị người chống đối và bách hại, bởi vì "Lời thật mất lòng".

Sứ mạng ngôn sứ rất khó khăn và bạc bẽo. Qua bí tích Rửa Tội, mỗi kitô hữu đều được

Chúa trao sứ mạng là ngôn sứ của Ngài.

### **Ưu tiên cho ai?**

Cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu với dân làng Nadarét ban đầu rất tốt đẹp: "Mọi người đều tán thành và thán phục những lời hay ý đẹp thốt ra từ miệng Ngài". Nhưng sau đó là đổ vỡ hoàn toàn: "Mọi người trong hội đường đầy phẫn nộ. Họ đứng dậy lôi Ngài ra khỏi thành... Họ kéo Ngài lên tận đỉnh núi, để xô Ngài xuống vực".

Nguyên do gây đổ vỡ là quan niệm về ưu tiên. Dân làng Nadarét nghĩ rằng Chúa Giêsu phải ưu tiên cho họ, bởi vì họ là đồng hương của Ngài. Ngài đã từng làm phép lạ ở thành Capharnaum xa lạ thì Ngài phải làm nhiều phép lạ hơn nữa ở Nadarét này mới phải, vì đây chính là quê hương của Ngài kia mà: "Tất cả những gì chúng tôi nghe nói ông đã làm tại Capharnaum, ông cũng hãy làm tại đây, tại quê ông xem nào". Phần Chúa Giêsu thì muốn dành ưu tiên cho những người nghèo khổ: "Thần khí Chúa ngự trên tôi... để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn...".

Nói cách khác, dân làng Nadarét muốn ưu tiên theo tình cảm, còn Chúa Giêsu thì chủ

trường ưu tiên theo sứ mạng. Tình cảm thường hẹp hòi, sứ mạng thì bao la. Tình cảm thường mù quáng, sứ mạng mới sáng ngời.

Chúng ta thường bị tình cảm làm mù quáng và lệch lạc, ngay cả khi chúng ta làm việc bác ái và làm công tác tông đồ. Gương Chúa Giêsu nhắc ta phải luôn ý thức đến sứ mạng. Nếu có ưu tiên thì hãy ưu tiên cho những người nghèo nàn, khổ sở.

### **Đức Mẫn**

Có một sự liên kết thiết yếu giữa Đức Tin và Đức Mẫn. Câu chuyện sau đây cho thấy rõ điều ấy:

George Herbert là một Linh mục, một thi sĩ và một nhạc sĩ nghiệp dư. Một hôm khi ông đang trên đường đến tham dự một cuộc hòa nhạc thì gặp một người nghèo bị té ngựa. Ông đã dừng lại, cởi áo dòng, xắn tay áo để đỡ người ấy lên, đỡ con ngựa lên và giúp chắt hành lý người ấy lên lưng ngựa. Xong xuôi mọi chuyện, ông mới tiếp tục đến phòng hòa nhạc.

Bình thường ông ăn mặc rất sạch sẽ. Nhưng hôm nay tay chân và quần áo của ông đều dính đầy bụi bẩn. Vì thế bạn bè rất ngạc nhiên. Khi ông kể lại chuyện mình đã làm dọc đường

thì một trong các người bạn tỏ ra không đồng ý vì cho rằng việc đó không cần thiết và cũng không phải là trách nhiệm của ông. George Herbert đã trả lời như sau: "Tôi thường cầu nguyện cho những người nghèo khổ. Hôm nay tôi có dịp giúp đỡ người nghèo khổ. Nếu tôi không ra tay giúp thì tức là tôi không làm đúng như lời mình cầu nguyện. Cũng giống như cây đàn chưa lên dây đúng cung vậy".

Thánh Giacôbê đã nói : "Đức tin mà không có việc làm là đức tin chết". Những việc làm biểu lộ đức tin dễ thấy nhất là những việc bác ái.

Trong bản chất con người, làm gì cũng do bị thúc đẩy bởi nhiều động cơ. Đằng sau một việc xem ra bất vụ lợi thì cũng có động cơ vụ lợi. Bởi thế, Thánh Phaolô khuyến cáo chúng ta coi chừng những động cơ đằng sau những việc tốt chúng ta làm. Ngài nói rằng Đức Mẫn đích thực thì "không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc". Ngài còn nói "Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt, mà không có đức mẫn, thì cũng chẳng ích gì cho tôi".

**HỌC HỎI LINH ĐẠO****Bài 72****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU  
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Có một câu chuyện khá ngộ nghĩnh về một người phụ nữ nọ, trong một dịp Mùa Vọng kia, đã vô cùng sốt sắng dọn tâm hồn... “... dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi. Mọi thung lũng phải lấp cho đầy, mọi núi đồi, phải bạt cho thấp, khúc quanh co, phải uốn cho ngay, đường lối lổm, phải san cho phẳng”.<sup>1</sup> Thế rồi, chị ta quyết tâm tìm đến với cha giải tội để xưng tội... mà trong tay cứ khư khư cầm một nắm cát ướt. Vẻ mặt rất thành khẩn, chị nói với vị linh mục: “Thưa cha, cha có biết cái gì trong tay con không ạ?”. “Cát ướt phải không nào?” vị linh mục nói. Hối nhân bèn thú nhận: “Dạ đúng, thưa cha, hôm nay con đến xưng tội mà thấy mình nhiều tội như nắm cát ướt này, không chỉ nhiều... mà còn bê bết... như cát ướt vậy. Con không biết phải làm sao đây, phải bắt đầu từ chỗ nào, tội nào trước, tội nào sau!”

Vị linh mục đáp: “Con cứ xưng ra tất cả những gì con nhớ, tội nào trước cũng được”. “Nhưng nhiều quá thì sao ạ... còn biết bao người khác ngoài kia đang chờ... Chúa có tha cho con hay không?” chị thốt thức thưa với vị linh mục giải tội. “Thế con có nhớ câu chuyện ‘Con chiêm lạc’ trong bài Tin Mừng hôm nay không?” cha giải tội nhấn mạnh. Con nên thuộc lòng câu khẳng định sau đây của Thầy Giê-su, năm xưa đã nói với các tông đồ, các môn đệ của Người... hôm nay Người cũng đang nói với tất cả chúng ta: “Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, không muốn cho một ai trong

---

<sup>1</sup> Lc 3,4-5.





những kẻ bé mọn này phải hư mất”.<sup>2</sup> Vậy đó, con có thấy ý nghĩa không, có tuyệt vời không, Thầy Giê-su của chúng ta... có trên cả tuyệt vời không nào? Con nên biết rằng, tất cả chúng ta đều cần phải sắm vai những hồi nhân thực sự... đang và luôn phải tìm kiếm lòng thương xót của Thiên Chúa.<sup>3</sup>

### ***Misericordiae vultus, số 17,17-19***

Chúng ta không tự động trở thành những vị giải tội tốt lành. (APV 17,17) Chúng ta trở thành những vị giải tội tốt lành khi tiên vãn hãy để cho mình được làm những hồi nhân tìm kiếm lòng thương xót của Thiên Chúa. (APV 17,18) Chúng ta đừng bao giờ quên rằng làm vị giải tội nghĩa là dự phần vào chính sứ mệnh của Thầy Giê-su để trở nên một dấu chỉ cụ thể cho sự bất biến của tình yêu tha thứ và cứu độ của Thiên Chúa. (APV 17,19)

### **Chút suy tư**

Sau khi giải tội xong cho chị ta, cha giải tội còn nói: “Chị có thể mang nắm cát này về nhé. Khi có dịp ra bờ biển, nếu được, chị hãy bắt chước các em nhỏ vẫn thường làm mà dựng lên một ụ cát, rồi ngồi đó mà ngắm những đợt sóng biển ập vào bờ, vỗ vào ụ cát, cuốn đi cả núi cát, cả ụ cát của chị. Lại nữa, ca từ của bài hát sau đây có thể giúp chị đôi chút nhé: “Bao la tình Chúa yêu con / mênh mông như biển thái bình / dạt dào như ngàn con sóng / vỗ về năm tháng đời con / tình Ngài như mưa đỉnh núi / suốt đời tuôn đổ dạt dào / một tình yêu vô biên, một tình yêu vô biên...”.<sup>4</sup> Nhưng mà, Lời Chúa mới là điều tuyệt vời nhất, xin đừng quên: “Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, không muốn cho một ai trong những kẻ bé mọn này phải hư mất”.<sup>5</sup>

Nghĩa là, không chỉ các hồi nhân cần tìm kiếm lòng thương xót của Thiên Chúa, mà chính Thiên Chúa cũng luôn tìm kiếm những hồi nhân là những con người bất toàn chúng ta. Thật vậy, “Đây con

---

<sup>2</sup> Mt 18,14.

<sup>3</sup> X. APV 17,18.

<sup>4</sup> Giang Ân.

<sup>5</sup> Mt 18,14.

chiên lạc tìm thấy đang ngủ gật / Kia đồng bạc mất tìm ra khi quét nhà / Cuộc đời hóa ra... gồm những tìm và kiếm / Giá trị quý hiếm những thực tại cao sâu / Sâu tới tận đâu cao tận đâu là mức / Đầy đủ vuông vức ý nghĩa cõi nhân sinh / Chạm đáy hồn mình tới trời cao chớp đỉnh / Không cần điều chỉnh hiệu đính thêm chút gì / Là Chân Thiện Mỹ Chúa tìm... ta mong gặp / Ở xa tít tắp và ở khắp mọi nơi / Ở gần mong đợi ở trong tầm tay với / Ta đi sẽ tới tìm sẽ gặp ngay thôi / Ở mãi bên tôi ở trong tầm tay với / Canh tân đổi mới tôi với Người cùng đi / Dẫu có chuyện gì chuyện chi chuyện bất cứ / Đổi mới quá khứ... tôi được Người cứu thôi / Đổi mới quá khứ... tôi được Người cứu rồi".<sup>6</sup>

### Để kết

Thiên Chúa, Đấng giàu lòng xót thương là thế! Mục Tử Nhân Lành là thế! Người luôn tìm kiếm những hồi nhân thực sự. Rất đặc biệt. Không theo chuẩn mực của trần gian. Vâng, "Mục Tử Nhân Lành... với con chiên lầm lạc / Người sẽ mang vác... sẽ mang... sẽ vác... rất khác... mặc chiên lầm lạc... không thoái thác... vẫn vác... vẫn mang... trên đôi vai vững vàng / Vui bước... nhẹ nhàng... thật đàng hoàng... thật hiên ngang... không giả vờ "khệnh khạng" / Thậm chí cáng đáng... coi là "vẻ vang"... đàng hoàng... ra điều chững chạc... đỉnh đạc... cồng chiêng về... / Mục tử là thế... nhân lành chính là vậy / Yêu thương tràn đầy... không quản ngại khó khăn / Chẳng gì cản ngăn... không gì là giới hạn / Những khi hoạn nạn... nghĩa tình vô hạn... không bao giờ cạn... một lòng vì "bạn"... càng tỏ lòng xót thương".<sup>7</sup> Và bài học cho tất cả chúng ta chính là: "hãy để cho mình được làm những hồi nhân tìm kiếm lòng thương xót của Thiên Chúa".<sup>8</sup>

11-12-2021, GTHH

<sup>6</sup> BHvNB, *Sỏi đá...*, T32, số 41-44.

<sup>7</sup> BHvNB, *Sỏi đá...*, T9, số 18-19.

<sup>8</sup> APV 17,18.

*Gửi đến những người tham dự cuộc họp của các điều hành viên của các đoàn thể, các phong trào của giáo hội và các cộng đồng mới*

## **ĐƯỢC KÊU GỌI ĐỂ PHỤC VỤ CHỨ KHÔNG TÌM KIẾM QUYỀN BÍNH**

*(Gioakim Trương Đình Giai chuyển dịch từ nguyên bản Tây Ban Nha*

*A los participantes del encuentro de los moderadores de las asociaciones de fieles, de los movimientos eclesiales y de las nuevas comunidades*

*Llamados a servir y no a buscar el poder, ra ngày 24 septiembre 2021-Osservatore Romano).*

*(Tiếp theo và hết)*

3. Sắc lệnh các Đoàn thể giáo dân Quốc tế, được ban hành vào ngày 11 tháng 6 năm nay, là một bước đi theo hướng này. Nhưng sắc lệnh này có đưa chúng ta vào tù không, nó có tước đi sự tự do của chúng ta không? Không, sắc lệnh này thúc giục chúng ta chấp nhận một số thay đổi và chuẩn bị cho tương lai từ hiện tại. Nguồn gốc của Sắc lệnh này không có lý thuyết nào về Giáo hội hoặc các đoàn thể giáo dân mà người ta muốn áp dụng hoặc áp đặt. Không có. Chính thực tế của những thập kỷ qua đã cho chúng ta thấy cần phải đưa ra những thay đổi theo yêu cầu của Sắc lệnh. Và tôi sẽ cho anh chị em biết vài điều về trải nghiệm này của những thập kỷ cuối cùng sau Công đồng. Ở Bộ Tu sĩ người ta đang nghiên cứu về các dòng tu, các đoàn thể ra đời trong thời kỳ này. Thật hấp dẫn, rất hấp dẫn. Nhiều đoàn thể, với một sự mới lạ tuyệt vời, đã kết thúc trong những hoàn cảnh rất khó khăn: chúng kết thúc bởi việc thẩm tra tông tòa, chúng đã kết thúc với những tội lỗi bản thiêu, chúng đã bị thẩm tra... Và người ta đang thực hiện một cuộc nghiên cứu.

Tôi không biết liệu nó có thể được xuất bản hay không, nhưng anh chị em biết rõ hơn tôi từ những câu chuyện phiếm của giới giáo

sĩ đó là những hoàn cảnh nào. Có rất nhiều hoàn cảnh và chúng không chỉ là những chuyện lớn lao mà chúng ta biết, gây tai tiếng - những điều chúng đã làm để cảm thấy mình như thể một Giáo hội riêng biệt, xem ra là những người cứu rỗi -, mà còn là những chuyện nhỏ nhoi. Ở đất nước tôi, chẳng hạn, ba trong số các đoàn thể đã giải tán và tất cả đều kết thúc trong sự bần thiêu nhất. Chúng là sự cứu rỗi sao? Không? Chúng dường như ... Luôn có vẻ kỷ luật nghiêm khắc. Đó là điều quan trọng. Và thực tế này của những thập kỷ qua đã cho chúng tôi thấy hàng loạt những thay đổi để cải thiện, những thay đổi mà Sắc lệnh đòi hỏi chúng ta. Vì vậy, hôm nay, khởi đi từ Sắc lệnh đó, tôi đề cập đến một vấn đề quan trọng không chỉ đối với mỗi anh chị em, mà còn đối với toàn thể Giáo hội: "Trách nhiệm của việc cai quản trong các đoàn thể giáo dân. Một công việc phục vụ của giáo hội". Cai quản và phục vụ. Việc thực hiện quản trị trong các đoàn thể và phong trào đối với tôi là một vấn đề rất quan trọng, đặc biệt là phải tính đến - như tôi đã nói trước đây - các trường hợp lạm dụng mang tính chất khác nhau cũng đã xảy ra trong các nhóm này và điều đó luôn có nguồn gốc từ sự lạm quyền. Đó là nguồn gốc: Sự lạm quyền. Không ít lần, trong những năm gần đây, Tòa Thánh đã phải can thiệp, thiết lập các quy trình thanh lọc không hề dễ dàng. Và tôi không chỉ nghĩ đến những hoàn cảnh xấu xa, ồn ào này, mà còn cả những căn bệnh đến từ sự suy yếu của đặc sủng nền tảng, trở nên nguội lạnh và mất đi sức hấp dẫn của nó.

4. Các nhiệm vụ cai quản giao phó cho anh chị em trong các nhóm giáo dân mà anh chị em thuộc về không gì khác hơn là một lời kêu gọi phục vụ. Nhưng một Kitô hữu phục vụ có nghĩa là gì? Trong một vài lần, tôi đã có cơ hội chỉ ra hai trở ngại mà một Kitô hữu có thể gặp phải trên con đường của mình và điều đó ngăn cản anh ta trở thành tôi tớ thực sự của Thiên Chúa và của những người khác (xem Bài Suy niệm buổi sáng ở nhà nguyện thánh Marta, ngày 8 tháng 11 năm 2016).

5. Đầu tiên là "ham muốn quyền lực", khi ham muốn quyền lực này dẫn bạn đến việc thay đổi bản chất của công việc cai quản. Đã bao nhiêu lần chúng ta đã làm cho người khác cảm thấy "ham muốn quyền lực" của mình? Chúa Giêsu dạy chúng ta rằng kẻ ra lệnh phải như kẻ phục vụ (x. Lc 22, 24-26) và "ai muốn làm đầu thì

phải làm đầy tớ mọi người" (Mc 9, 35). Nói cách khác, Chúa Giêsu đã vô hiệu hóa các giá trị của tính trần tục, của thế gian. Khát vọng quyền lực của chúng ta được thể hiện bằng nhiều cách trong đời sống của Giáo hội; chẳng hạn, khi chúng ta tin rằng, do vai trò mà chúng ta đảm nhận, chúng ta cần phải đưa ra quyết định về mọi khía cạnh của đời sống của đoàn thể, giáo phận, giáo xứ, hội dòng của chúng ta. Nhiệm vụ và trách nhiệm đối với một số lĩnh vực nhất định được giao cho người khác, nhưng chỉ là trên lý thuyết! Tuy nhiên, trên thực tế, việc ủy quyền cho người khác không được thực hiện bởi vì chúng ta muốn có mặt khắp mọi nơi. Và ham muốn quyền lực này hủy bỏ mọi hình thức trợ cấp. Thái độ này là thảm họa và cuối cùng sẽ làm kiệt quệ sức mạnh của Thân thể Hội thánh. Đó là một cách "thực thi kỷ luật" xấu xa. Và chúng ta đã thấy điều đó. Rất nhiều - và tôi nghĩ về những hội dòng mà tôi biết rõ nhất - các bề trên, các bề trên tổng quyền mà vẫn nắm quyền mãi mãi và làm cả nghìn việc để được bầu lại và bầu lại nữa, thậm chí thay đổi hiến pháp. Và có một ham muốn quyền lực đằng sau nó. Điều này không giúp ích gì; đó là sự khởi đầu của sự kết thúc của một đoàn thể, của một hội dòng.

Đôi khi một số có thể nghĩ rằng "ham muốn" này không liên quan đến họ, rằng nó không xảy ra trong đoàn thể của họ. Chúng ta hãy lưu ý rằng Sắc lệnh về các đoàn thể giáo dân quốc tế không chỉ đề cập đến một số thực tế hiện nay ở đây, mà là cho mọi đoàn thể, không có ngoại lệ. Không có tốt hay kém, hoàn hảo hay không: tất cả các thực tại của Giáo hội đều được kêu gọi đến sự hoán cải, để hiểu và thực hành tinh thần linh hoạt các điều khoản được đưa ra trong Sắc lệnh. Hai hình ảnh về điều này xuất hiện trong tâm trí tôi. Hai hình ảnh lịch sử. Nữ tu đó đã đứng ở cổng vào của Tu nghị và nói: "Nếu anh chị em bầu chọn cho tôi, tôi sẽ làm điều này ...". Họ mua quyền lực. Và sau đó, một trường hợp có vẻ xa lạ với tôi, giống như "tinh thần của vị sáng lập đã ngự xuống trên tôi." Nó trông giống như một lời tiên tri của Isaia. "Vị sáng lập đưa nó cho tôi! Tôi phải đi về phía trước một mình hoặc chỉ vì người sáng lập đã ban cho tôi tấm áo choàng của ông ấy, như Êlia trao cho Êlisê. Và anh chị em, vâng, hãy biểu quyết, nhưng tôi ra lệnh". Và điều này xảy ra! Tôi không nói về những điều viển vông. Điều này xảy ra trong Giáo hội ngày nay.



Kinh nghiệm gần gũi với các thực tại của anh chị em đã cho chúng tôi thấy rằng việc tiên liệu sự luân chuyển trong các vị trí cai quản và việc đại diện cho tất cả các thành viên trong cuộc bầu cử của anh chị em là có lợi và cần thiết. Ngay cả trong bối cảnh của đời sống thánh hiến, có những dòng tu, để giữ cùng những người đó trong các vị trí cai quản, đã không chuẩn bị cho tương lai; họ đã cho phép những sự lạm dụng len vào và hiện đang phải trải qua những khó khăn lớn. Tôi nghĩ, anh chị em không biết, nhưng có một dòng nơi đó người cầm đầu của nó tên là Amabilia. Dòng này cuối cùng được gọi là "sự thù ghét" vì các thành viên nhận ra rằng người phụ nữ đó là một "Hitler" mặc áo dòng.

6. Có một trở ngại khác đối với việc phục vụ Kitô giáo thực sự, điều này rất tế nhị: Sự không ngay lành. Chúng ta thấy điều đó khi ai đó muốn phục vụ Chúa, nhưng cũng phục vụ những thứ khác không phải là Chúa (và đằng sau những thứ khác luôn có tiền bạc). Nó hơi giống như chơi một trò chơi nước đôi! Trên môi miệng thì chúng ta nói rằng chúng ta muốn phục vụ Thiên Chúa và những người khác, nhưng trên thực tế là chúng ta phục vụ cái tôi của mình, và chúng ta đầu hàng trước ham muốn xuất hiện, để được nhìn nhận, đánh giá cao ... Chúng ta đừng quên rằng việc phục vụ thực sự mang tính nhưng không và vô điều kiện, không biết đến sự tính toán hay cao ngạo. Hơn nữa, việc phục vụ chân chính thường quên những việc mình đã làm để phục vụ người khác. Điều đó xảy ra, tất cả anh chị em đều có kinh nghiệm, khi họ cảm ơn, anh chị em hỏi: "Tại sao?" - "Vì điều bạn đã làm ..." - "Nhưng tôi đã làm gì?" ... Và sau đó anh chị em nghĩ đó là một việc phục vụ, thể thôi.

Và chúng ta rơi vào cái bẫy của sự không ngay lành khi chúng ta giới thiệu mình với người khác như những người diễn giải độc nhất về đặc sủng, những người thừa kế độc nhất của đoàn thể hoặc phong trào của chúng ta - những gì tôi đã nói trước đây - hoặc khi, tin rằng bản thân là điều tối cần, chúng ta làm mọi thứ có thể để chiếm giữ các vị trí cả đời; hoặc khi chúng ta cố gắng quyết định trước ai sẽ là người kế vị của chúng ta. Có xảy ra không? Có, có xảy ra. Và xảy ra thường xuyên hơn là chúng ta nghĩ. Không ai là chủ nhân của những ân huệ nhận được vì lợi ích của Giáo Hội - chúng ta là những người quản lý - không ai nên bóp nghẹt chúng mà hãy để chúng lớn lên cùng với tôi hoặc với bất cứ ai đến sau tôi.

Mỗi người, nơi Chúa đã đặt mình, được mời gọi để làm cho chúng lớn lên và sinh hoa kết trái, tin tưởng rằng chính Thiên Chúa là Đấng thực hiện mọi sự nơi mọi người (x. 1Cr 12: 6) và ân huệ thực sự của chúng ta sẽ sinh hoa kết trái trong sự hiệp thông hội thánh.

7. Anh chị em thân mến, khi thi hành chức năng cai quản đã được giao phó, chúng ta hãy học để trở thành đầy tớ đích thực của Chúa và của anh em mình, chúng ta hãy học cách nói “chúng ta là những đầy tớ vô dụng” (Lc 17, 10). Chúng ta hãy ghi nhớ biểu hiện này của sự khiêm nhường, của sự ngoan ngoãn đối với ý muốn của Thiên Chúa, điều này có ích rất nhiều cho Giáo hội và nhớ lại thái độ đúng đắn để làm việc trong đó: khiêm tốn phục vụ, mà Chúa Giê-su đã nêu gương cho chúng ta, rửa chân các môn đồ (x. Ga 13, 3-17; Kinh Truyền Tin, ngày 6 tháng 10 năm 2019).

8. Trong tài liệu của Thánh bộ, có đề cập đến các vị sáng lập. Điều này có vẻ rất đúng đối với tôi. Không nên thay đổi vị sáng lập, hãy tiếp tục. Đơn giản hóa một chút, tôi muốn nói rằng cần phải phân biệt, trong các phong trào của hội thánh (cũng như trong các hội dòng), giữa những phong trào đang trong quá trình hình thành và những phong trào đã có được sự ổn định về mặt pháp lý và hữu cơ nhất định. Chúng là hai thực tại khác nhau. Các tu hội đầu tiên gắn bó với vị sáng lập còn sống.

Mặc dù tất cả các dòng tu - cho dù là các phong trào tôn giáo hay thế tục - đều có nhiệm vụ kiểm chứng, trong các hội nghị hoặc tu nghị, tình trạng của đặc sủng nền tảng và thực hiện những thay đổi cần thiết trong luật pháp của mình (sau đó sẽ được phê duyệt bởi Bộ tương ứng), trong các tu hội đang được hình thành - và tôi nói đang được hình thành theo nghĩa rộng nhất: các tu hội có người sáng lập còn sống, đó là lý do tại sao Sắc lệnh nói về người sáng lập suốt đời -, đang trong giai đoạn thành lập, việc xác minh đặc sủng này liên tục hơn, có thể nói như vậy. Vì vậy, tài liệu nói đến một sự ổn định nào đó của các bề trên trong giai đoạn này. Điều quan trọng là phải phân biệt điều này để có thể chuyển dịch tự do hơn trong việc phân định.

Chúng ta là những thành viên sống động của Giáo Hội và vì lý do này, chúng ta cần tin cậy vào Chúa Thánh Thần, Đấng hành động trong đời sống của mỗi đoàn thể, của mỗi thành viên, hành động

trong mỗi người chúng ta. Do đó, có sự tin tưởng vào sự phân biệt các đặc sủng được giao phó cho thẩm quyền của Giáo hội. Hãy ý thức sức mạnh tông đồ và ân huệ ngôn sứ được ban cho anh chị em ngày nay theo một hình thức mới.

Cảm ơn anh chị em đã lắng nghe. Và còn một điều khác nữa: khi tôi đọc bản dự thảo Sắc lệnh mà sau này tôi đã ký - bản dự thảo đầu tiên - tôi đã nghĩ. "Nhưng điều này quá cứng nhắc! Nó thiếu, thiếu sức sống...". Nhưng anh chị em thân mến, đó là ngôn ngữ của Giáo luật! Và đó là một điều gì đó thuộc về luật, nó là một điều gì đó thuộc ngôn ngữ. Nhưng như tôi đã cố gắng làm, chúng ta phải xét xem ngôn ngữ đó, luật đó, nghĩa là gì. Vì vậy, tôi muốn giải thích nó rõ ràng. Và tôi cũng muốn giải thích những cảm dỗ đằng sau, mà chúng ta đã thấy và mức độ thiệt hại của chúng đối với các phong trào cũng như các dòng tu và tu hội.

Cảm ơn anh chị em đã lắng nghe và cảm ơn Thánh Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống đã tổ chức buổi họp mặt này. Chúc anh chị em làm việc tốt đẹp và hành trình thuận lợi. Hãy nói tất cả những gì xuất phát từ con tim của anh chị em. Hỏi những gì anh chị em muốn hỏi, làm sáng tỏ các tình huống. Đây là một cuộc họp để làm điều đó, để tạo nên Giáo hội, cho chúng ta. Và đừng quên cầu nguyện cho tôi, vì tôi cần lời cầu nguyện của anh chị em. Thật không dễ để làm Giáo hoàng, nhưng Chúa sẽ giúp. Chúa luôn giúp đỡ.

## **Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**Tháng 01/2022**

### **CẦU CHO TÌNH HUYNH ĐỆ ĐÍCH THỰC**

**Xin cho các nạn nhân của phân biệt đối xử và bách hại tôn giáo được xã hội nhìn nhận quyền lợi và phẩm giá của họ, nhờ tình huynh đệ đích thực.**

## **TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN**

### **DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN THÁNG 10/2021**

#### **HẠT XÓM MỚI:**

1. Lh. Phêrô Nguyễn Hải Long, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Lh. Giacôbê Võ Hữu Trí, Giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.
3. Lh. Anna Huỳnh Thị Bạch Hương, Gx Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.
4. Lh. Đặng Thị Ánh Hoa, Giáo xứ Tử Đình.
5. Lh. Maria Vương Thị Đặng, Giáo xứ Thạch Đà.
6. Lh. Antôn Vũ Văn Rõng, Giáo xứ Trung Bắc.
7. Maria Vũ Thị Oanh, Giáo xứ Trung Bắc.
8. Giuse Hoàng Trọng Quý, Giáo xứ Bắc Dũng.
9. Têrêsa Hoàng Thị Yến Ngọc, Giáo xứ Bắc Dũng.
10. Giuse Hoàng Nguyễn Quốc Bảo, Giáo xứ Bắc Dũng.
11. Anna Hoàng Ngọc Thiên Trang, Giáo xứ Bắc Dũng.
12. Anna Nguyễn Hoàng Yến Nhi, Giáo xứ Bắc Dũng.
13. Maria Cao Tăng Xuân Nguyên, Giáo xứ Bắc Dũng.
14. Đaminh Nguyễn Quốc Định, Giáo xứ Bắc Dũng.
15. Lh. Phêrô Nguyễn Văn Hùng, Giáo xứ Hà Nội.
16. Lh. Gioan.B Đỗ Quang Minh, Giáo xứ Hà Nội.
17. Lh. Giuse Trịnh Minh Trí, Giáo xứ Tử Đình.
18. Anna Trần Thị Nhũ, Giáo xứ Tử Đình.
19. Maria Nguyễn Thị Thanh, Giáo xứ Tử Đình.

#### **HẠT HÓC MÔN:**

1. Maria Trần Thị Xuyên, Giáo xứ Bùi Môn.
2. Giuse Mai Trường Sanh & Giuse Mai Quốc Hùng, Gx Bùi Môn.
3. Maria Vũ Thị Ánh Tốt, Giáo xứ Bùi Môn.
4. Maria Vũ Thị Kim Vui & Đaminh Vũ Trần Bảo An, Gx Bùi Môn.
5. Phêrô Vũ Đức Long & Maria Trần Thị Tú Nữ, Gx Bùi Môn.

## HẠT THỦ ĐỨC:

1. Lh. Maria Vũ Thị Lan, Giáo xứ Tam Hải.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

## TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC (Xin xem hình ở trang bìa)

### I. Sinh hoạt bình thường :



### "Vì ngoài Lòng Chúa Xót Thương, biết tìm nguồn hy vọng nào"

Trong thời gian dịch bệnh bùng phát, hầu hết các Hiệp hội LCTX các giáo xứ và các giáo hạt đã thực sự "*chạnh lòng thương*", noi gương Chúa Giêsu Đấng giàu lòng thương xót. Các hội viên đã tích cực chia sẻ, hỗ trợ, giúp đỡ những gia đình khó khăn, neo đơn, bệnh tật..., cộng tác và đóng góp với giáo xứ những nhu yếu phẩm để hàng ngày mang đến từng nhà. Những chuyến xe 0 đồng, chợ 0 đồng, quán ăn 0 đồng đã được thực hiện rất hiệu quả. Bên cạnh đó là sự thăm viếng, ủi an, nâng đỡ tinh thần và hướng tâm hồn những người đang thất vọng hay tuyệt vọng .... tìm về bên Lòng Chúa thương xót. Đã có rất nhiều người nhận được các ơn khi họ thiết tha cầu nguyện. Và tất cả... đều tuyên xưng "*ngoài Lòng Chúa xót thương, biết tìm nguồn hy vọng nào*".

Song song với việc sống và thực thi LCTX, các hội viên cũng đã tìm cho mình những cơ hội (dù chỉ rất ít người) cử hành những giờ kinh LCTX rất sốt sắng. Có thể nói được rằng trong các gia đình, hầu hết mỗi tối đều vang lên lời kinh cầu xin với LCTX trong cơn đại dịch.

Đặc biệt hơn nữa, trong toàn giáo phận Xuân Lộc, rất đông các gia đình tham dự giờ kinh LCTX được phát trực tuyến tại trung tâm Hành hương LCTX giáo phận thuộc giáo xứ Suối Cát vào lúc 15h00 hằng ngày.



## II. Sinh hoạt đặc biệt

### **Lạy Mẹ Maria Mẹ vô nhiễm nguyên tội, xin cầu cho chúng con.**

Nhân ngày lễ kính trọng thể Mẹ Vô Nhiễm 8/12/2021 là bốn mạng giáo xứ Suối Cát, Cha đặc trách HH/LCTX muốn dâng công việc xây dựng nhà mục vụ lên LCTX qua sự bảo trợ của Đức Mẹ .

Hiệp cùng Đức Mẹ, ngài kêu gọi giáo xứ Suối Cát và toàn thể hội viên HH/LCTX ca vang lời ngợi khen (Magnificat) ngợi ca LCTX. Đó chính là tâm điểm để Mẹ Maria lên tiếng ca ngợi Thiên Chúa đến muôn đời. Các đặc ân mà Mẹ nhận được đều phát xuất từ tình yêu và Lòng thương xót của Chúa. Chúng ta hãy cầu xin với Đức Mẹ để nhờ Ngài cầu bầu cùng Chúa cho công việc của chúng ta từ khởi sự cho đến hoàn thành đều nhờ ơn Chúa.

Sau khi hát kinh Chúa Thánh Thần và lời nguyện cầu bình an, cha Giuse Trần Phú Sơn, quản hạt giáo hạt Gia Ray, chánh xứ Suối Cát, đặc trách HH/LCTX giáo phận Xuân Lộc, chủ sự nghi lễ đã long trọng công bố quyết định của Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, GM giáo phận Xuân Lộc cho phép xây dựng nhà mục vụ.

Sau đó Cha chủ sự nói lên ý nghĩa về việc xây dựng nhà mục vụ:

“Anh chị em thân mến, giáo xứ Suối Cát hợp cùng HHLCTX, chúng ta tiến hành xây dựng nhà mục vụ, vừa là nơi giúp hướng dẫn đức tin cho con em và là nơi họp mặt của các đoàn thể trong giáo xứ, vừa là nơi bồi dưỡng tâm linh cho các hội viên HHLCTX. Công việc chúng ta khởi sự hôm nay, phải thúc đẩy niềm tin và cho thấy lòng biết ơn của chúng ta. Chúng ta biết như thế qua lời Thánh Vịnh: “Ví như Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng là uổng công” (TV 126 (127)). Mỗi khi chúng ta lo lắng và phục vụ anh em hay cộng đoàn, bằng công sức hay đóng góp của mình, thì một cách nào đó, chúng ta là những cộng tác viên của Thiên Chúa. Vậy thưa Anh Chị Em, qua việc cử hành này, chúng ta hãy nài xin Thiên Chúa trợ giúp cho công việc xây dựng được khởi đầu và kết thúc tốt đẹp, xin Người che chở và gìn giữ công nhân được mọi sự lành và bình an”.

Sau phần công bố lời Chúa và các lời nguyện chung, Cha chủ sự rải nước thánh trên khu vực xây dựng. Sau đó ngài trở về vị trí. Và

cùng với đại diện BTV / GX , HH / LCTX /GP và công ty Đại Phát Lộc cắt băng khai móng và xúc cát khởi công.

Tạ ơn Chúa, cảm ơn Đức Mẹ mọi công việc được diễn ra hết sức tốt đẹp và tràn đầy hy vọng.

Lạy Chúa Giêsu con tín thác vào Chúa.

Tin và lời bình: **Toma Nguyễn Thế Quyền** (Trưởng BPV/HHLCTX - Gp XL)

Hình ảnh: **Ban Truyền Thông giáo xứ Suối Cát.**

### **III. CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 01 NĂM 2022.**

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 07/01/2022

**Chủ đề:**

**CẦU CHO GIA ĐÌNH VÀ GIỚI TRẺ  
TRỞ NÊN KHÍ CỤ BÌNH AN CỦA CHÚA.**

**Cầu cho các hội viên và ân nhân qua đời trong tháng qua**

Chương trình tổng quát (chiều):

14g30' – 15g00': Đón tiếp

15g00' – 15g45': Giờ cầu kính LCTX

15g45' – 16g00': Giải lao

Chuẩn bị Thánh lễ

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

Sau lễ, chia sẻ bữa cơm Thương Xót (miễn phí)

- Kết thúc.

Lưu ý: Do hoàn cảnh dịch bệnh nên xin những người ở xa tham dự Thánh lễ được trực tuyến.

**Lm Giuse Trần Phú Sơn**

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

## DIỄN ĐÀN

# TÀI LIỆU HỎI ĐÁP TÌM HIỂU THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC LẦN THỨ XVI



## 1- Thượng Hội Đồng Giám Mục là gì?

**Đáp:** Là một mô hình mới xuất hiện sau Công đồng Vatican II, được tổ chức theo những quy định được nói đến trong Tông thư dưới dạng Tự sắc "Apostolica Sollicitudo" của Đức Giáo hoàng Phaolô VI ký ngày 15/9/1965, lúc Công đồng chưa kết thúc. Theo đó, Thượng hội đồng Giám mục hay Thượng Hội nghị Giám mục là một cơ quan tư vấn cho Đức Giáo hoàng. Cơ cấu này được mô tả trong Bộ Giáo luật (CIC) với định nghĩa là một đại hội gồm các Giám mục được tuyển chọn từ nhiều miền khác nhau trên thế giới, tụ họp lại vào những thời kỳ được ấn định, để cố võ sự hiệp nhất chặt chẽ giữa Đức Giáo Hoàng với các Giám mục, và để giúp ý kiến cho Đức Giáo Hoàng trong việc bảo vệ và tăng tiến Đức Tin và phong hóa, và trong việc duy trì và củng cố kỷ luật Giáo hội; ngoài ra, còn để nghiên cứu các vấn đề liên quan tới hoạt động của Giáo hội trong thế giới, đáp ứng kịp thời các nhu cầu thời đại.

## 2- Các khóa Thượng Hội Đồng được diễn ra thế nào? Đã có bao nhiêu khóa họp?

**Đáp:** Có các khóa họp thường lệ và ngoại thường của THĐGM. Khóa họp đầu tiên của THĐGM được triệu tập vào năm 1967, nghĩa là hai năm sau khi bế mạc công đồng. Từ đó đến nay, đã diễn ra

29 khóa họp THĐGM, trong đó có 15 khóa họp thường lệ và 3 khóa họp ngoại thường (1969, 1985 và 2014); phần còn lại là 11 khóa họp đặc biệt dành cho châu Âu (2), châu Phi (2), châu Á, châu Mỹ, châu Đại dương, miền Trung Đông, nước Hà lan, nước Liban và Châu Mỹ Latin.

### **3- Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ XVI sẽ diễn ra khi nào? Chủ đề ra sao?**

**Đáp:** Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ XVI sẽ họp Đại hội vào tháng 10 năm 2023. Ngày 14/9/2018, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã ra Tông hiến "Episcopalis Communio" qui định Thượng Hội đồng được mở rộng tới mọi thành phần ở mọi miền trên thế giới. Để toàn thể Dân Chúa tham gia tích cực vào sinh hoạt của Hội Thánh, Đức Thánh Cha Phanxicô đề nghị tiến hành Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ XVI theo ba giai đoạn: Giáo phận, Châu lục, Hoàn vũ. Giai đoạn Giáo phận kéo dài từ tháng 10/2021 - tháng 8/2022.

Chủ đề: *"Hướng tới một Hội Thánh hiệp hành: hiệp thông – tham gia – sứ vụ"*.

### **4- Mục đích của Thượng Hội đồng ra sao?**

**Đáp:** Mục đích của Thượng Hội đồng hiện nay là tạo niềm hứng khởi để con người mơ về một Hội thánh mà chúng ta được mời gọi trở thành, là làm cho niềm hy vọng của họ được nảy nở, là khơi dậy niềm tin, là băng bó các vết thương, là tạo nên những mối tương quan mới mẻ và sâu sắc hơn, là học hỏi lẫn nhau, là xây dựng những nhịp cầu, là thắp sáng tâm trí, là sưởi ấm cõi lòng và phục hồi sức mạnh cho đôi tay để phục vụ sứ mạng chung của chúng ta (PD, 32).

### **5- Hiệp hành là gì?**

**Đáp:** *HIỆP HÀNH là cùng nhau bước đi trên một con đường.* Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta xây dựng một Hội Thánh cùng nhau dẫn bước. Hiệp Hành có hai nghĩa: Trong nội bộ và với những người sống chung quanh

1/ Trong nội bộ giáo hội, chúng ta là một Hội Thánh tham gia và sứ vụ. Từ các giám mục, giáo sĩ, tu sĩ, giáo dân cùng đi trên một con đường, cùng nhau hiệp thông với nhau, cùng nhau tích cực để

tham gia chu toàn sứ vụ của mình trong Hội Thánh. Đừng an phận, lo lắng việc đời mà hãy tỉnh thức, cầu nguyện và dẫn thân.

2/ Hội Thánh HIỆP HÀNH còn là một Hội Thánh lên đường, cùng nhau đi đến gặp gỡ anh chị em của chúng ta, những người đang sống trong đau khổ, thiếu sự sống để giúp anh chị em có được ánh sáng của Chúa, sức sống của Chúa (Giải thích của Đức TGM Giuse Nguyễn Năng).

### **6- Đặc trưng của “TÍNH HIỆP HÀNH” là gì?**

**Đáp:** Trước hết và trên hết, tính hiệp hành biểu thị một phong cách đặc trưng của đời sống và sứ mạng của Hội thánh, diễn tả bản chất của Hội thánh là Dân Thiên Chúa đồng hành cùng nhau và tập hợp trong cộng đoàn, được Chúa Giêsu quy tụ bằng quyền năng của Chúa Thánh Thần để loan báo Tin Mừng. Tính hiệp hành phải được thể hiện trong cách sống và làm việc bình thường của Hội thánh.

Tính hiệp hành giúp cho toàn thể Dân Chúa cùng nhau tiến bước, lắng nghe Chúa Thánh Thần và Lời Chúa, tham gia vào sứ mạng của Giáo hội trong sự hiệp thông mà Đức Kitô thiết lập giữa chúng ta. Cuối cùng, con đường đồng hành này là cách hiệu quả nhất để biểu lộ và thực hành bản chất của Giáo hội với tư cách là Dân Chúa lữ hành và truyền giáo (PD, 1).

### **7- Những thành phần nào được mời gọi tham gia hiệp hành?**

**Đáp:** Toàn thể Dân Chúa, qua Bí tích Rửa tội, chia sẻ cùng một phẩm giá và ơn gọi. Nhờ Bí tích Rửa tội, tất cả chúng ta đều được mời gọi tham gia tích cực vào đời sống của Hội thánh. Trong các giáo xứ, các cộng đồng Kitô hữu nhỏ, các phong trào giáo dân, các cộng đoàn tu trì, và các hình thức hiệp thông khác, nam nữ, trẻ già, tất cả chúng ta được mời gọi lắng nghe nhau để nhận ra sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, Ngài đến để hướng dẫn những nỗ lực nhân loại của chúng ta, thổi sinh khí vào Hội thánh và dẫn chúng ta vào sự hiệp thông sâu xa hơn cho sứ mạng của chúng ta trong thế giới.

### **8- Tính Hiệp Hành phải chăng là mới xuất hiện trong Hội Thánh?**



**Đáp:** Hội thánh thừa nhận rằng tính hiệp hành là một phần không thể thiếu trong chính bản chất của mình. Đặc tính hiệp hành của Hội thánh đã từng được thể hiện qua các Công đồng đại kết, các Thượng Hội đồng Giám mục, các Công nghị giáo phận, các hội đồng giáo phận và giáo xứ. Chúng ta có thể trải nghiệm các hình thức “hiệp hành” đã có trong Hội thánh bằng nhiều cách, tuy nhiên đặc tính hiệp hành của Hội thánh không bị giới hạn trong các thiết chế hiện hành.

### **9- Như vậy sứ mạng của Hội Thánh là hiệp hành sao?**

**Đáp:** Sứ mạng của Hội thánh đòi hỏi toàn Dân Chúa cùng đồng hành với nhau, với mỗi thành viên đang đóng vai trò cốt yếu của mình, và cùng hiệp nhất với nhau. Hội thánh hiệp hành tiến bước trong sự hiệp thông để theo đuổi một sứ mạng chung với sự tham gia của mọi thành viên và mỗi thành viên. Mục tiêu của tiến trình hiệp hành là tạo cơ hội cho toàn Dân Chúa cùng nhau phân định cách tiến bước trên con đường trở thành một Hội thánh mang tính hiệp hành hơn trong tầm nhìn dài hạn.

### **10- Người giáo dân có được mời gọi tham gia tiến trình HIỆP HÀNH?**

**Đáp:** Hội thánh ngày càng nhận ra hiệp hành là con đường của toàn thể Dân Chúa. Do đó, Tiến trình hiệp hành không đơn thuần chỉ là đại hội của các giám mục nhưng còn là hành trình dành cho tất cả các tín hữu, trong đó mỗi Giáo hội địa phương đảm nhận phần trách vụ không thể thiếu của mình. Công đồng Vatican II giúp những người đã chịu phép Rửa, cả các đấng bậc và giáo dân, ý thức lại rằng tất cả đều được kêu gọi để tham gia tích cực vào sứ mạng cứu độ của Hội thánh (LG, 32-33).

### **11- Như thế Dân Chúa bao gồm: giáo sĩ, tu sĩ, giáo dân đều HIỆP HÀNH?**

**Đáp:** Các tín hữu đã được lãnh nhận Chúa Thánh Thần trong Bí tích Rửa tội và Thêm sức, đồng thời được ban cho những ân sủng và đặc sủng khác nhau để canh tân và xây dựng Hội thánh, với tư cách là chi thể của Thân thể Chúa Kitô. Con đường hiệp hành tìm cách đưa ra các quyết định mục vụ phản ánh thánh ý Chúa một

cách trung thành hết sức có thể, trên nền tảng là tiếng nói sống động của Dân Chúa (ITC, Syn., 68).

## **12- Đây là những hướng dẫn căn bản trong tiến trình Hiệp Hành?**

**Đáp:** Câu hỏi căn bản hướng dẫn Tiến trình hiệp hành mà hiện nay chúng ta đang thực hiện là:

- Để Hội thánh có thể loan báo Tin Mừng, việc “cùng nhau cất bước hành trình” hiện đang diễn ra thế nào trên các cấp độ khác nhau (từ địa phương đến hoàn vũ)?

- Đồng thời để Hội thánh phát triển như một Hội thánh hiệp hành, Thần Khí đang mời gọi chúng ta thực hiện những bước đi nào? (PD, 2).

## **13- Mục tiêu của Thượng Hội đồng lần này là gì?**

**Đáp:** Dưới ánh sáng này, Thượng Hội đồng hiện nay, với tư cách toàn thể Dân Chúa, nhắm đến mục tiêu là lắng nghe những gì Chúa Thánh Thần đang nói với Hội thánh. Chúng ta thực hiện việc này bằng cách cùng nhau lắng nghe Lời Chúa trong Kinh thánh và Thánh truyền, tức là Truyền thống sống động của Hội thánh, và rồi bằng cách lắng nghe nhau, đặc biệt là lắng nghe những người bên lề, cũng như phân định các dấu chỉ thời đại.

## **14- Thượng Hội đồng lần này có hướng đến việc canh tân Hội Thánh?**

**Đáp:** Việc đồng hành này sẽ yêu cầu chúng ta canh tân nỗ lực và cơ cấu Giáo hội để thực hiện lời Thiên Chúa mời gọi Giáo hội giữa những dấu chỉ hiện nay của thời đại. Việc lắng nghe toàn thể Dân Chúa sẽ giúp Hội thánh đưa ra các quyết định mục vụ phù hợp hết sức có thể với thánh ý Chúa (ITC, Syn., 68). Viễn cảnh cuối cùng để định hướng con đường hiệp hành này của Hội thánh là để phục vụ cho cuộc đối thoại của Thiên Chúa với nhân loại (DV, 2) và để cùng nhau tiến vào Nước Chúa (x. LG, 9; RM, 20). Cuối cùng, tiến trình hiệp hành tìm cách hướng tới một Hội thánh trở sinh nhiều hoa trái hơn để làm cho Nước Trời mau đến hồi viên mãn.

## CÁC TỪ THEN CHỐT DÀNH CHO TIẾN TRÌNH HIỆP HÀNH

### 15- Xin nói rõ hơn về nội dung chủ đề của Thượng Hội Đồng?

**Đáp:** Chủ đề của Thượng Hội đồng là "*Hướng đến một Hội thánh hiệp hành: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ*". Ba chiều kích của chủ đề là hiệp thông, tham gia và sứ vụ. Ba chiều kích này có mối quan hệ mật thiết với nhau. Chúng là những trụ cột quan trọng của một Hội thánh hiệp hành. Không có thứ bậc giữa chúng. Thay vào đó, mỗi chiều kích làm phong phú và định hướng cho hai chiều kích kia. Giữa ba chiều kích này tồn tại một mối tương quan năng động, cần phải được hiểu rõ mối tương quan này cùng với cả ba chiều kích của nó.

### 16- Chiều Kích HIỆP THÔNG được hiểu như thế nào?

**Đáp:** - *Hiệp thông:* Do ý muốn nhân lành, qua giao ước ban cho dân, Thiên Chúa quy tụ chúng ta lại với nhau như những dân khác biệt nhưng cùng một đức tin. Cội nguồn sâu xa nhất của sự hiệp thông mà chúng ta cùng chia sẻ phát xuất từ tình yêu và sự hiệp nhất của Thiên Chúa Ba Ngôi. Chính Chúa Kitô là Đấng hòa giải chúng ta với Chúa Cha và liên kết chúng ta với nhau trong Chúa Thánh Thần. Khi liên kết với nhau, chúng ta kín múc niềm hứng khởi từ việc lắng nghe Lời Chúa, qua Truyền thống sống động của Hội thánh, và được bén rễ sâu vào cảm thức đức tin mà chúng ta cùng chia sẻ. Tất cả chúng ta đều có vai trò của mình trong việc biện phân và thực hiện lời kêu gọi mà Thiên Chúa dành cho Dân Ngài.

### 17- Còn chiều kích THAM GIA?

**Đáp:** - *Tham gia* là lời kêu gọi tất cả những ai thuộc về Dân Chúa - giáo dân, người được thánh hiến và giáo sĩ – hãy dẫn thân vào cuộc thao luyện lắng nghe nhau cách chân thành và tôn trọng. Việc lắng nghe này tạo ra không gian để chúng ta cùng nhau lắng nghe Chúa Thánh Thần, và dẫn lối cho những khát vọng của chúng ta đối với Hội thánh trong Thiên niên kỷ thứ ba. Nền tảng thực sự của việc tham gia là tất cả các tín hữu đều có đủ tư cách và được kêu gọi để phục vụ lẫn nhau qua các ân ban mà mỗi người đã nhận được từ Chúa Thánh Thần.

Trong Hội thánh hiệp hành, với các thành viên hết sức đa dạng, toàn thể cộng đồng được kêu gọi cùng nhau cầu nguyện, lắng nghe, phân tích, đối thoại, biện phân và góp ý cho việc đưa ra các quyết định mục vụ phù hợp hết sức có thể với ý muốn của Thiên Chúa (ICT, Syn., 67-68). Phải thực sự nỗ lực để đảm bảo những người ở bên lề hoặc cảm thấy bị loại trừ, đều được nhập cuộc.

### **18- Hiểu thế nào về chiều kích SỨ VỤ?**

**Đáp:** Sứ mạng (Sứ vụ): Hội thánh hiện hữu để loan báo Tin Mừng. Chúng ta không bao giờ được phép tập trung vào chính mình. Sứ mạng của chúng ta là làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa giữa toàn thể gia đình nhân loại. Tiến trình hiệp hành mang chiều kích truyền giáo rõ nét. Mục đích của tiến trình này là giúp Hội thánh làm chứng cho Tin Mừng cách hữu hiệu hơn, đặc biệt với những người sống ở vùng ngoại vi của thế giới chúng ta, xét về mặt tâm linh, xã hội, kinh tế, chính trị, địa lý và hiện sinh. Theo cách này, hiệp hành là con đường qua đó Hội thánh có thể hoàn thành cách hiệu quả hơn sứ mạng loan báo Tin Mừng cho thế giới, như nấm men làm cho nước Thiên Chúa mau đến.

## **HẾT**

Với mong ước bé nhỏ là HIỆP HÀNH, tài liệu Hỏi Đáp này thể hiện tâm tình: “Hiệp thông-Tham gia-Sứ vụ” nhằm giúp các cá nhân, nhóm nhỏ, hội đoàn tìm hiểu học hỏi bước đầu về Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ XVI căn cứ trên Cẩm nang phổ biến trên trang mạng (Web) của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam.

Hiệu đính

Mùa Vọng năm 2021

**LM. Anton Nguyễn Đình Thục**

**Fx Đỗ Công Minh**

#### Chú thích:

- PD (Tài liệu chuẩn bị)
- ITC, Syn (Ủy Ban Thần học quốc tế về Thượng Hội đồng)
- LG (Hiến chế Lumen Gentium)
- RM (Thông điệp Redemptoris Missio)
- DV (Hiến chế Dei Verbum)

## ĐIỀU KỲ THAY ĐÁNG LÀ MẸ THIÊN CHÚA!

Tu sỹ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Tước hiệu Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa đã trở thành quen thuộc và cốt lõi của niềm tin Kitô Giáo. Tuy nhiên, qua tước hiệu này, nhiều người cho rằng đây là một điều ngược ngạo, phạm thượng, lộng ngôn, bởi vì dựa trên suy tư của con người, một thụ tạo thì không thể trở thành mẹ của Đấng tạo thành được! Hơn nữa, xét theo góc độ tự nhiên, Mẹ chỉ sinh ra Đức Giêsu về mặt nhân tính, còn thiên tính thì Đức Giêsu là Ngôi Lời, có từ đời đời. Mặt khác, Mẹ cũng không sinh ra Thiên Chúa Ba Ngôi!

Vậy khi người Công Giáo tuyên tín Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa, liệu có phải là điều trái khuấy và thái quá không? Đây là nguyên lý khi Giáo Hội tuyên tín và mời gọi con cái của mình tôn kính Mẹ Maria như vậy?

### ĐỨC MARIA LÀ MẸ THIÊN CHÚA



Trước tiên, chúng ta cần khởi đi từ góc độ tự nhiên: đã là con người, ai cũng phải được sinh ra bởi người phụ nữ. Vì thế, không ai hiện hữu trên trần gian này mà lại không có một người mẹ. Đây là quy luật mà Thiên Chúa đã an bài quan phòng. Dù bạn là vua chúa hay bậc thứ dân; dù là giàu hay nghèo... tất một lời, bạn có là ai đi chăng nữa thì vẫn không thể khác đi được!

Ai là người sinh thành ra ta, người đó là mẹ ta. Mặc dù mẹ chỉ sinh ra chúng ta về mặt thể xác, nhưng trên phương diện toàn thể, mẹ là mẹ của “nhân linh ư vạn vật”, tức là mẹ theo nghĩa cả xác và hồn.

Theo cách hiểu trên, chúng ta sẽ đi thêm một bước nữa để thấy việc Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa như thế nào?

Khi Thiên Chúa yêu thế gian, đến nỗi đã ban Con Một của mình cho nhân loại, thì Người cũng muốn để con của mình được sinh ra



bởi một người phụ nữ. Vì thế, Thiên Chúa đã tuyển chọn Đức Maria và trang bị cho Mẹ ân sủng kỳ diệu, để Mẹ trở nên Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội, cũng như nhiều ân huệ khác nữa...

Tất cả đều chuẩn bị cho Mẹ xứng đáng đảm nhận hồng ân cao quý là trở thành người cứu mang và sinh ra Đấng Cứu Thế làm người. Đặc ân kỳ diệu này đã được thánh Bonaventura ca tụng: “Chức làm Mẹ Thiên Chúa là to lớn phi thường nhất Thiên Chúa có thể ban cho một loài thụ tạo”; và được bà Isave thốt lên: “Bởi đâu tôi được ơn trọng này là Mẹ Thiên Chúa đến viếng thăm tôi” (Lc 1, 43).

Tuy Mẹ Maria chỉ sinh ra Đức Giêsu về mặt tự nhiên, thể lý, tức là nhân tính, Mẹ không phải là người tác sinh Thiên Tính nơi Đức Giêsu, nhưng Mẹ lại được gọi là Mẹ Thiên Chúa, bởi vì nơi Ngôi Vị Đức Giêsu, về mặt Thiên Tính, thì từ đời đời Ngài đã là Ngôi Lời Thiên Chúa, nay nhờ sự kết hợp của Mẹ Maria, bản tính tự nhiên kết hợp với bản tính siêu nhiên, trở thành Ngôi Vị cực thánh là Thiên Chúa Ngôi Hai làm người.

Vì thế, dù Mẹ là Mẹ theo bản tính nhân loại, nhưng cũng là Mẹ Thiên Chúa, bởi lẽ Đức Giêsu vừa là Thiên Chúa thật vừa là người thật. Là người thật, Ngài giống chúng ta mọi đàng ngoại trừ tội lỗi; là Thiên Chúa thật, Ngài có từ đời đời, Ngài là Đấng Tự Hữu, cùng bản thể với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần.

Như vậy, những gì thuộc về nhân tính nơi Đức Giêsu thì cũng thuộc về Thiên Tính nơi Ngôi Lời Thiên Chúa. Mẹ Maria sinh ra Đức Giêsu thì cũng sinh ra “Đấng Thiên Chúa làm người”.

Đây là đặc ân cao trọng vượt trên hết mọi loài thụ tạo. Thánh Tôma Aquynô đã nói về vai trò cao trọng của Mẹ như sau: “Tước vị Mẹ Thiên Chúa cao trọng hầu như vô cùng, vì Thiên Chúa không thể không cất nhắc Đức Mẹ lên bậc tốt lành và cao sang hơn được nữa” (St. Th q.25,a. 6ad 4). Vì thế, Mẹ xứng đáng muôn đời ca tụng là: “Đấng đầy ơn phúc”; vì “có Chúa ở cùng” cách đặc biệt.

## 2. Quyền thế của Đấng là Mẹ Thiên Chúa

Với tư cách là Mẹ Thiên Chúa, Mẹ trở thành Nữ Hoàng Thiên Quốc. Nếu Đức Giêsu là vua trên khắp cõi trần gian và Thiên Quốc, thì Mẹ Maria cũng có uy quyền phổ quát trong tương quan là Nữ Tỳ

của Thiên Chúa Cha, thân mẫu Đấng Cứu Thế và bạn nghĩa thiết của Chúa Thánh Thần. Vì thế, uy quyền và uy lực của Mẹ trước tòa Chúa thật lớn lao, không ai trên trần gian và Thiên Quốc ngoài Thiên Chúa có thể sánh bằng! Bởi lẽ Vương Quyền của Đức Giêsu lớn lao vô hạn, tồn tại qua muôn ngàn thế hệ, thì chức vị làm Mẹ của Thiên Chúa cũng tùy vào đó và trải dài cũng vô tận.

Nhờ tước vị cao sang quyền thế đó, Mẹ Maria đã trở thành Evà mới, phát sinh Đấng Cứu Thế là nguồn sự sống, thay cho Evà cũ đã đưa nhân loại đến chỗ diệt vong.

Mặt khác, Mẹ trở thành người chuyên cầu hữu hiệu cho nhân loại mỗi khi chúng ta chạy đến với Mẹ.

### 3. Sống sứ điệp ngày lễ

Mặc dù vai trò và tước vị của Mẹ Maria rất cao trọng, nhưng Mẹ luôn luôn khiêm tốn trong thân phận của một Nữ Tỳ Thiên Chúa. Mẫu gương này của Mẹ mời gọi chúng ta hãy biết khiêm nhường, bởi vì chúng ta có là gì thì cũng đều do tình thương của Thiên Chúa chứ không phải do tài đức hay công khó của mình.

Mừng lễ Đức Maria Mẹ Thiên Chúa hôm nay, chúng ta còn được mời gọi cùng nhau xây dựng hòa bình, bởi vì Đức Maria là Mẹ của Đức Giêsu, mà Đức Giêsu là Hoàng Tử Hòa Bình, là Chúa của bình an. Lời hát của các thiên thần trong đêm giáng sinh đã mặc khải cho chúng ta biết sứ vụ của Đức Giêsu: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho người thiện tâm”. Vì thế, chúng ta là con cái của Mẹ trong nhiệm thể Đức Giêsu Kitô, chúng ta hãy cùng nhau đẩy lùi chiến tranh, xây dựng tình huynh đệ, sống liên đới và trách nhiệm với con người cũng như xã hội hôm nay; cùng nắm tay nhau để xây dựng một nền văn minh tình thương và sự sống.

Hôm nay cũng là ngày đầu năm Dương Lịch, chúng ta hãy xin Chúa qua lời chuyển cầu của Mẹ Maria, ban cho mỗi người chúng ta được an vui hạnh phúc, mạnh khỏe xác hồn, nhất là luôn có lòng mến Chúa và yêu tha nhân như Mẹ, để năm mới này tràn đầy tình thương và lòng nhân ái nơi môi trường và cuộc sống của chúng ta. Amen.

## HAI VẤN ĐỀ

Trần Thiên Thu

(Tiếp theo và hết)

### 2. TỘI ÁC

Kinh Thánh nói: "*Nháy mắt mím môi, nghĩ ra điều dối trá là làm sự ác rồi*" (Cn 16:30). Vì thế, không ai dám nói mình giữ lòng thanh khiết và sạch tội (Cn 20:9). Thánh Phaolô cảnh báo: "*Mẫu nhiệm của sự gian ác đang hoành hành*" (2 Tx 2:7). Thời nào cũng thấy đúng với nhận xét đó.

Giáo hội kính nhớ các Thánh Anh Hải ngay sau lễ Giáng Sinh. Đó là các "thánh nhi tử đạo" vì Chúa Hải Đồng, nguyên nhân là sự hèn hạ của ác vương Hêrôđê. Lễ này gợi suy tư về hai thái cực đối nghịch nhau: Sự trong trắng – vô tội, và sự độc ác – tà tâm.

Tin Mừng cho biết: Bấy giờ vua Hêrôđê bí mật vời các nhà chiêm tinh đến, hỏi cặn kẽ về ngày giờ ngôi sao đã xuất hiện. Rồi vua phái các vị ấy đi Bêlem và dặn rằng: "*Xin quý ngài đi dò hỏi tường tận về Hải Nhi, và khi đã tìm thấy, xin báo lại cho tôi, để tôi cũng đến bái lạy Người*" (Mt 2:8). Nói năng ra vẻ tốt bụng lắm, nhưng đó chỉ là mưu ma chước quỷ thâm độc của kẻ ác, nguy hiểm hơn nữa là kẻ này có quyền hành.

Các nhà chiêm tinh an tâm ra đi khi nghe nhà vua nói thế. Họ là những người tốt nên không hề nghi ngờ Hêrôđê. Từ lúc đó, ngôi sao họ đã thấy ở phương Đông lại tiếp tục dẫn đường cho họ. Vừa trông thấy ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng. Và họ được ngôi sao dẫn đến tận nơi có Hải Nhi. Họ vào nhà, thấy Hải Nhi với thân mẫu là Bà Maria, và họ sấp mình thờ lạy Ngài. Rồi họ mở bảo tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc dược để dâng tiến Hải Nhi.

Tuy nhiên, sau đó họ được báo mộng rằng đừng trở lại gặp vua Hêrôđê, và đi lối khác mà trở về (Mt 2:12). Có lẽ lúc này các nhà chiêm tinh mới thấy rõ chân tướng độc ác của Hêrôđê, thế nên họ đã không dám quay lại triều đình. Phàm phụ tục tử không thể "qua mặt" được Thiên Chúa! Và cũng là để điều này ứng nghiệm lời ngôn sứ từ ngàn xưa: "*Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai Cập*" (Mt 2:15).

Không thấy các nhà chiêm tinh trở lại, vua Hêrôđê biết mình bị hố, thế nên ông ta cảm thấy bị lừa nên nổi giận. Ông ta sai thuộc hạ đi giết tất cả các con trẻ ở Bêlem và toàn vùng lân cận, từ hai tuổi trở xuống, tính theo ngày tháng ông đã hỏi cặn kẽ các nhà chiêm tinh. Rõ ràng là quá hèn hạ mà không biết nhục. Thế là ứng nghiệm lời ngôn sứ Giêrêmia: *"Ở Rama, vắng nghe tiếng khóc than rên rĩ: tiếng bà Rakhen khóc thương con mình và không chịu để cho người ta an ủi, vì chúng không còn nữa"* (Mt 2:18). Không ai sống mãi ở đời này, dù là hiền nhân hoặc ác nhân, ngay cả những người trường thọ nhất. Tất nhiên ác vương Hêrôđê cũng phải chết. Chết thật chứ không chết giả. Thế nhưng "dòng dõi" của ông ta còn nhiều, hiện diện ngay trong xã hội ngày nay.

Chẳng có đâu xa, ngay tại Việt Nam cũng có rất nhiều Hêrôđê vẫn hằng ngày rảo bước khắp các hang cùng ngõ hẻm... Nơi nào cũng có, chỗ nào cũng thấy – dù phố hay quê. Đó là các "bản sao" của ác vương Hêrôđê. Họ là ai mà cứ "lộng hành" như vậy?

Khắp nơi vẫn xuất hiện những kẻ mang "máu lạnh" của ác vương Hêrôđê. Ngày nay thông tin cập nhật nhanh nhờ internet, có nhiều tin về những vụ bạo hành trẻ em. Có những người là bảo mẫu mà lại nhẫn tâm đập chết trẻ thơ vô tội; có những ác phụ mang danh cô giáo nhà trẻ dùng phương pháp "sư phạm" ác độc là hành hạ các trẻ thơ đủ kiểu như bóp mũi, bóp cổ, gí đầu xuống đất, dốc đầu ngược vào lu nước, tát thẳng tay, đánh đập không chút thương hại; có những người rình rập để bắt cóc trẻ thơ đem bán; có những người mẹ cam tâm giết con bằng cách phá thai hoặc rút bỏ núm ruột của mình ở nơi nào đó; có những y bác sĩ sẵn sàng "giúp" người ta phá thai; và còn nhiều hành động tinh vi dã man mà người ta nhẫn tâm đối xử với trẻ em vô tội.

Tại Việt Nam, có lần người ta đã từng phát hiện nhiều trẻ em bị chôn vùi trong đồng rác tại Đá Mài – Thái Nguyên, có em được sinh ra khỏe mạnh và lành lặn nhưng bị người ta đâm vài nhát dao cho chết. Chỉ trong hai tuần lễ, có nơi người ta phát hiện tới 600 thai nhi bị sát hại. Thật tàn nhẫn và kinh khủng quá! Thai nhi là sinh linh, là thụ tạo của Thiên Chúa, nhưng chúng lại bị tước mất quyền sống, không được sinh ra để làm người. Làm hại thai nhi và trẻ em,

hoặc bất cứ người nào, là tội phạm thượng vì dám xúc phạm tới Thiên Chúa tối cao.

Trong bản Tuyên Ngôn Độc Lập Hoa Kỳ – United States Declaration of Independence, ngài Thomas Jefferson (1743-1826, tổng thống thứ ba của Hoa Kỳ nhiệm kỳ 1801-1809) đã đề cập BA QUYỀN CƠ BẢN KHÔNG THỂ BỊ TƯỚC ĐOẠT của con người: Quyền Sống, Quyền Tự Do và Quyền Sở Hữu. Luật đời mà như thế thì tại sao chúng ta dám khinh suất Thánh Luật của Thiên Chúa?

Ngày xưa, ác vương Hêrôđê chỉ giết các trẻ em trong vùng Bêlem và lân cận từ hai tuổi trở xuống. Nhưng ngày nay, các ác nhân giết bất kỳ ai và ở bất kỳ lứa tuổi nào, thậm chí giết cả cha mẹ và thân nhân của họ. “Dòng dõi” Hêrôđê ngày nay thâm độc hơn, tinh vi hơn, và khó nhận ra hơn. Nếu có bị phát hiện thì họ viện nhiều lý do để biện hộ cho hành vi ác độc của mình. Ác nhân luôn lăm chiêu trò lừa lẹo, lọc lừa, xảo trá. Đó là một loại đại dịch cũng nguy hiểm không khác gì Cúm Tào Cộng.

Tiền nhân nói chí lý: *“Được vạ thì má đã sưng”*. Nếu pháp luật có xét xử và kết án đúng mức thì trẻ em cũng đã chết rồi. Chỉ tội nghiệp các trẻ em vô tội mà bị sát hại một cách oan uổng! Những kẻ làm cố vấp phạm mà còn đáng bị buộc cối đá lớn vào cổ rồi bị ném xuống biển (Mc 9:42) thì những kẻ phạm tội sát nhân vì tham lam và ích kỷ đáng bị trừng phạt thế nào? Chắc hẳn không thoát khỏi “nơi chỉ có khóc lóc và nghiền răng” mãi mãi – nếu không thành tâm ăn năn sám hối!

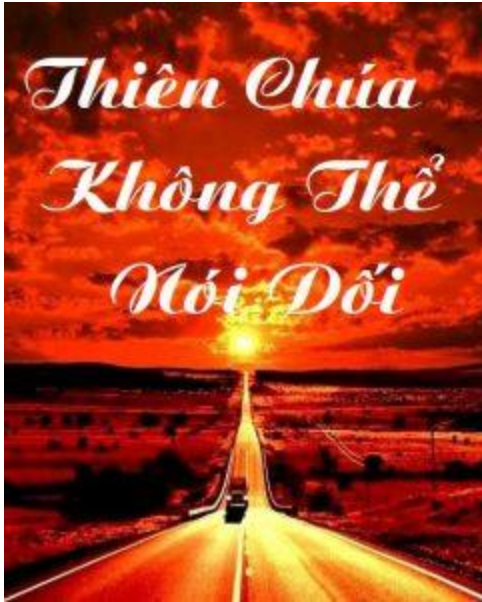
**Lạy Thiên Chúa từ bi nhân hậu, xin cho chúng con vui sống trong Thánh Luật của Ngài và được hưởng bình an đích thực của Ngài. Xin cứu thế giới khỏi mọi sự dữ, xin tác động mọi người ý thức bảo vệ sự sống và thể hiện văn minh yêu thương. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Đấng Emmanuel và Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.**

*Kính Mừng Chúa Giáng Sinh – 2021*



## THIÊN CHÚA KHÔNG THỂ NÓI DỐI

**Dối trá là sự dữ tai hại nhất, là tội nguy hiểm nhất, xúc phạm nặng nề nhất, và là tội không thể tha thứ.**



Có lẽ thời nay chúng ta cần được nhắc nhở chuyện này, bởi nền văn hóa hiện thời đang có nguy cơ đánh mất khái niệm về hiện thực và sự thật. Chẳng có gì nguy hiểm hơn thế.

Có một câu trong Kinh Thánh hiếm khi được trích dẫn, nằm trong Thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Do Thái, đơn giản nói thế này: “Thiên Chúa không thể nói dối” (Do Thái 6, 18). Chắc chắn là thế, không thể nào khác được. Thiên Chúa là Sự Thật, làm sao Thiên Chúa nói dối được? Vì Thiên Chúa nói dối sẽ là chối bỏ bản tính của Thiên Chúa. Như thế, chúng ta nói dối là đi ngược lại với Thiên Chúa.

Dối trá chính là bất kính và phạm thượng. Nó là phỉ báng bản tính của Thiên Chúa.

Nếu nhận thức được thế, thì có lẽ gần đây, chúng ta không thật tâm với xác quyết này. Khắp mọi nơi, từ vô số các bài đăng trên mạng xã hội, tin nhắn, blog, cho đến phát biểu của các nhân viên cấp cao trong chính phủ, công ty kinh doanh hay thậm chí trong cả giáo hội, chúng ta đều thấy một sự tách ly ngày càng xa rời hiện thực và sự thật. Dối trá và tạo ra phiên bản sự thật của mình, bây giờ đã trở thành một thứ được xã hội chấp nhận (đến một mức độ đáng kinh sợ).

Chuyện gì đã làm thay đổi như vậy? Chẳng phải trong bao lâu nay chúng ta vẫn không nói dối đó sao? Trong chúng ta có ai dám nói mình chưa hề nói dối hoặc ngụy tạo thông tin theo cách này hay cách khác? Vậy thì thời nay có gì khác thời xưa?

Cái khác là, trước thế hệ này, chúng ta vẫn còn có thể khó chịu vì sự dối trá của mình, thấy hổ thẹn và buộc phải thừa nhận mình bất

lượng. Nhưng bây giờ đã không còn như thế này nữa. Thời nay, mỗi quan hệ của chúng ta với sự thật đang rạn nứt đến mức độ chúng ta không còn phân biệt được, cả về đạo đức và thực tế, giữa dối trá và sự thật. Hiện giờ, một lời dối trá chỉ đơn giản là một thể thức khác của sự thật.

Và chuyện này tác động chúng ta thế nào? Nó là thứ chúng ta đang sống cùng, nó tác động mọi nơi mọi lúc. Trước hết, nó phá vỡ ý thức hiện thực chung, và cả cộng đồng không còn một nhận thức luận chung, không còn ý thức thiện ác chung nữa. Người ta không còn liên hệ với hiện thực theo cùng một cách như nhau nữa. Sự thật với người này lại là dối trá với người khác. Chúng ta không còn có thể xác định cái gì cấu thành một lời dối trá.

Nó không chỉ hủy hoại sự tin tưởng giữa chúng ta, mà nó còn tác hại sự ôn hòa lành mạnh và cả những đặc tính tôn giáo và luân lý của chúng ta. Như trong một bài tôi viết cách đây vài tháng, chúng ta tin rằng có bốn đặc tính siêu việt của Thiên Chúa. Đó là Duy nhất, Chân, Thiện, Mỹ. Bởi Thiên Chúa là Duy nhất, trọn vẹn và nhất quán, nên không thể nào có sự mâu thuẫn nội tại trong Ngài. Điều này có vẻ trừu tượng và hàn lâm quá, nhưng nó lại chính là mỏ neo giữ cho chúng ta được ôn hòa lành mạnh. Chúng ta tỉnh táo chỉ khi chúng ta luôn có thể tin rằng hai cộng hai bằng bốn. Sự Duy nhất của Thiên Chúa chính là mỏ neo đó. Nếu chuyện đó thay đổi, thì cái neo giữ sự tỉnh táo của chúng ta sẽ mất đi. Khi hai cộng hai không còn bằng bốn, thì chúng ta chẳng còn gì biết chắc hay đáng tin tưởng nữa. Đây là mối nguy hại tối cùng của tình trạng thời nay. Chúng ta là con thuyền trôi dạt.

Mối nguy tiếp theo của dối trá là nó tác hại trực tiếp đến những người dối trá. Fyodor Dostoevsky đã tóm gọn nó thế này: “Những kẻ dối trá với chính mình, lắng nghe lời dối trá của họ đến nỗi trở nên không thể phân biệt sự thật trong bản thân và quanh bản thân, để rồi mất đi mọi sự tôn trọng đối với bản thân và tha nhân. Và khi không còn tôn trọng, họ chẳng còn yêu thương nữa”. Jordan Peterson thì nói thêm: Nếu chúng ta nói dối đủ lâu “thì sẽ xuất hiện sự ngông cuồng và ý thức thượng đẳng vốn đi kèm với những lời dối trá thành công, và nó là một trong những mối nguy lớn nhất, khi có vẻ ai cũng bị lừa, ai cũng ngu ngốc trừ mình ra, nên mình

làm gì cũng được, chẳng bao giờ phải trả giá”. Và còn có câu: “Nó dễ bị tôi thao túng. Thế nên, nó đâu đáng để tôi tôn trọng”.

Cuối cùng, là lời cảnh báo nặng nhất của Chúa Giêsu nói trong phúc âm thánh Gioan. Ngài bảo nếu chúng ta nói dối đủ lâu, thì cuối cùng sẽ tin vào lời dối trá của mình và nhầm lẫn giữa dối trá và sự thật, và nó trở thành tội không thể tha thứ (một sự xúc phạm Thần Khí) bởi vì kẻ nói dối chẳng còn muốn được tha thứ.

Cuối cùng, dối trá phá vỡ sự tin tưởng giữa chúng ta. Sự tin tưởng tồn tại dựa trên niềm tin rằng chúng ta đều chấp nhận rằng hai cộng hai bằng bốn, rằng chúng ta đều chấp nhận nó là hiện thực, chúng ta đều chấp nhận rằng hiện thực có thể bị bóp méo bởi một lời dối trá, và một lời dối trá là giả dối chứ không phải một thể thức của sự thật. Dối trá hủy hoại sự tin tưởng đó.

Dối trá trong một thế giới xem nhẹ hiện thực và sự thật cũng có thể gây ra sự cô độc cho chúng ta. George Eliot từng viết rằng: “Còn gì cô đơn hơn là không thể tin tưởng?”. Quá đúng. Cô đơn nhất là khi không thể tin tưởng. Vậy mà thế giới của chúng ta là thế đấy.

**Rev. Ron Rolheiser, OMI**

## **CHÚC MỪNG BỐN MẠNG**

**Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính Lễ Thánh Tôma Aquinô, ngày 28.1.2022.**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**

**Kính Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng**

**ĐỨC CHA TÔMA AQUINÔ VŨ ĐÌNH HIỆU**

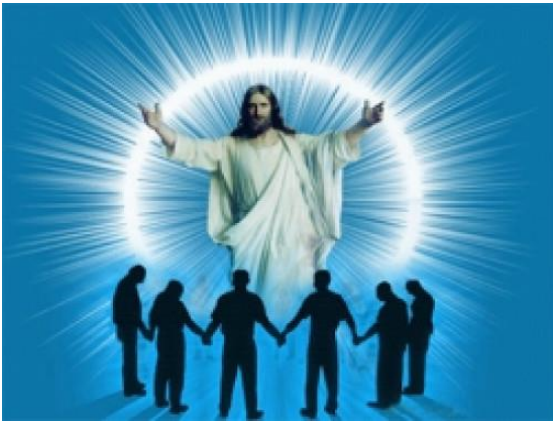
**Giám Mục Giáo phận Bùi Chu**

**Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Đức Cha.**

## GẶP CHÚA GIỮA ĐỜI THƯỜNG

Phanxicô Xaviê Nguyễn Quang Tuấn, SJ

**Nhiều bạn trẻ ngày nay có khao khát gặp Chúa. Nhiều người trong số họ chia sẻ rằng họ thường khó gặp được Chúa vì họ quá bận rộn với công việc hàng ngày. Họ không có thời gian tham dự những khóa tĩnh tâm. Có người chia sẻ rằng vì họ là giáo dân, không phải các linh mục tu sĩ nên khó gặp được Chúa.**



Những chia sẻ của các bạn trẻ ở trên phản ánh quan niệm khá phổ biến nơi nhiều người chúng ta đó là để gặp được Chúa thì cần phải đi tĩnh tâm, để gặp được Chúa thì cần phải thánh thiện.

Quan niệm trên chỉ đúng một phần nào đó. Một cuộc gặp gỡ đích thực luôn luôn là một cuộc gặp gỡ hai chiều, nghĩa là Thiên Chúa đến gặp chúng ta và chúng ta đến gặp Thiên Chúa. Biết được cách Thiên Chúa xuất hiện, chúng ta sẽ biết làm thế nào để có thể gặp được Ngài. Ngày Lễ Hiển Linh nói cho chúng ta nhiều điều về cách Thiên Chúa thường xuất hiện và cách chúng ta có thể gặp Ngài.

Trong lịch phụng vụ của Giáo hội, Chúa Nhật thứ hai sau lễ Giáng sinh là Lễ Hiển Linh. Từ "hiển linh" đã diễn tả phần nào ý nghĩa của ngày lễ này. Theo truyền thống của Giáo hội, lễ Hiển Linh cử hành việc Chúa Giêsu Kitô tỏ mình cho ra cho dân ngoại. Nói một cách dễ hiểu, hiển linh là việc Chúa Giêsu "ra mắt" công chúng. Chúng ta có thể ví việc Chúa Giêsu hiển linh giống với việc đăng quang của các vua chúa thời xưa. Màn "ra mắt" của Chúa Giêsu đã được thánh sử Matthêu ghi lại trong trình thuật về việc các nhà chiêm tinh đến bái lạy Chúa Giê-su Hải Nhi (Mt 2, 1-12). So với màn ra mắt của các vua chúa, màn "ra mắt" của Chúa Giêsu có nhiều điều khác biệt.

Thứ nhất, Chúa Giêsu đã tỏ mình một cách hết sức âm thầm và lặng lẽ. Không có nhiều người hay biết về sự xuất hiện của Ngài. Tin mừng Matthêu kể lại rằng chỉ có mấy nhà chiêm tinh đến từ phương Đông nhận ra sự xuất hiện của Ngài và lên đường tìm kiếm dưới sự hướng dẫn của một ngôi sao trên bầu trời. Dân chúng ở thành Giêrusalem không hay biết về việc Chúa Giêsu ra đời. Khi các nhà chiêm tinh đến hỏi họ về nơi ở của Chúa Giêsu, họ đã rất ngạc nhiên và bàn tán xôn xao.

Thật ra, việc Chúa Giêsu xuất hiện đã được các ngôn sứ tiên báo từ xa xưa. Các ngôn sứ đã dự báo rằng vị lãnh đạo Ít-ra-en sẽ ra đời ở Bê-lem. Thế nhưng, khi Chúa Giêsu ra đời, ngoài cha mẹ của Ngài và một số mục đồng, không ai biết về sự xuất hiện của Ngài. Lễ đăng quang của các vua chúa thường là dịp đại lễ của cả một quốc gia. Lễ đăng quang không thể thiếu sự hiện diện đông đảo của dân chúng và các vị khách quý. Tuy nhiên, trong lễ ra mắt của Chúa Giêsu, chỉ có các nhà chiêm tinh hiện diện, thờ lạy và dâng các tặng phẩm. Không có một vị vua nào có màn ra mắt âm thầm và lặng lẽ như Chúa Giêsu.

Thứ hai, trong lễ "ra mắt" của Chúa Giêsu, chỉ có dân ngoại hiện diện. Đáng lý ra với tư cách là Vua được Thiên Chúa hứa ban cho dân Ít-ra-en, thì dân Ít-ra-en phải hiện diện cùng với các nhà chiêm tinh khi Chúa Giêsu "ra mắt". Trong lễ đăng quang của các vua chúa, bên cạnh sự tham dự của vô số khách mời là những nguyên thủ và chính khách của những quốc gia lân bang, không thể không kể đến sự hiện diện đông đảo của thần dân. Thế nhưng, trong lễ ra mắt của Chúa Giêsu, không hề có sự hiện diện của dân Ít-ra-en, mà chỉ có các nhà chiêm tinh vốn có nguồn gốc chủng tộc và tôn giáo xa lạ với dân Ít-ra-en.

Chắc hẳn chúng ta không khỏi thắc mắc tại sao Chúa Giêsu lại chọn cách ra mắt hết sức âm thầm và lặng lẽ như thế? Và tại sao Ngài lại tỏ mình ra cho những người dân ngoại?

Có lẽ Chúa Giêsu đã chọn tỏ mình ra theo cách âm thầm và lặng lẽ vì Ngài muốn như vậy. Thiên Chúa dường như thích đến gặp gỡ con người trong những khung cảnh đơn sơ của đời sống thường ngày để Ngài dễ dàng gặp gỡ chúng ta và để chúng ta dễ dàng gặp gỡ Ngài. Như thế, chúng ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa ngay trong



cuộc sống thường ngày của mình. Những con người chúng ta gặp gỡ, những công việc chúng ta làm, những khó khăn chúng ta đang phải đối diện, hay những thành công chúng ta gặt hái được đều có thể là nơi để Thiên Chúa tỏ mình ra cho chúng ta và cho chúng ta gặp được Ngài. Ở đây chúng ta không thể không nhắc đến Bí Tích Thánh Thể. Nơi Thánh Thể, Chúa Giêsu đã hiển linh theo cách thức rất âm thầm, đơn sơ và khiêm tốn đến nỗi chúng ta có thể dễ dàng gặp gỡ Ngài hơn bao giờ hết.

Bên cạnh đó, Chúa Giêsu đã tỏ mình ra cho cả dân ngoại vì dường như Ngài muốn gặp gỡ mọi người, không phân biệt màu da, chủng tộc, giai cấp và cả tôn giáo. Nói cách khác, ai cũng có thể gặp gỡ Thiên Chúa. Bất luận chúng ta là ai, cho dầu không có địa vị gì trong xã hội, hay bị những người khác xem thường, hay tội lỗi ngập đầu ngập cổ, thì chúng ta vẫn luôn có thể gặp được Thiên Chúa. Trong con mắt của Thiên Chúa, mỗi người chúng ta đều có một vị trí đặc biệt. Thiên Chúa luôn muốn xuất hiện trước chúng ta, bất kể chúng ta là ai.

Như thế, không chỉ chúng ta có khao khát gặp gỡ Thiên Chúa, Đấng là khởi nguyên và cùng đích của vũ trụ vạn vật, mà chính Thiên Chúa cũng muốn tỏ mình ra cho chúng ta, muốn gặp gỡ chúng ta và để chúng ta gặp được Ngài. Hơn thế nữa, Thiên Chúa thường tỏ mình ra theo cách thức âm thầm, lặng lẽ, không phân biệt sang hèn, để bất kỳ ai cũng có thể gặp gỡ Ngài trong chính cuộc sống thường ngày của mỗi người.

Nguồn: dongten.net

## CHIA BUỒN

**Được tin cụ bà Maria Phạm Thị Loan, thân mẫu anh Giuse Trần Văn Thành, Phó BCH Cộng đoàn LCTX TGP Sài Gòn, đã về Nhà Cha lúc 9g45 ngày 31/12/2022, thượng thọ 96 tuổi.**

**Cha Tổng LH và BCH CĐ LCTX TGP, thành kính phân ưu cùng Anh và Gia đình. Xin Chúa sớm đón linh hồn cụ Maria vào Nước Trời.**

## PHẬN NGƯỜI NHƯ CHIẾC LÁ RƠI

**Nhìn những chiếc lá vàng rơi rụng bên khung cửa sổ, tôi nghĩ về đời người trong cõi nhân sinh. Một đời lá mong manh, chóng tàn phai rụng xuống. Mới đó, lá còn xanh tươi, mà nay đã úa vàng lìa cành.**



Đời người có khác chi một chiếc lá đâu. Có những người ra đi trong hối tiếc và khổ đau. Lại có người ra đi về với cõi nguồn một cách nhẹ nhàng, thanh thản. Người ta đã gọi hình ảnh lá rơi bằng những từ ngữ thật ý nghĩa: “lá rụng về cội”. Có lẽ vì thế mà thân phận của chiếc lá cũng thường tạo nên những suy tư về

phận người thật sâu sắc.

Một tín đồ Phật giáo được giao việc đi quét lá cây, đã cảm nghiệm về cuộc sống con người qua hình ảnh của chiếc lá như sau:

“Vâng lời thầy con đi quét lá,

Lá vàng rơi lả tả khắp nơi.

Lá khô rơi như kiếp một con người,

Giờ phút cuối là về cùng cát bụi.

Con vừa quét sạch một gốc cây,

Quay trở lại đã thấy đầy lá rụng.

Con hỏi: nếu như gió đừng rung động,

Thì lá kia hẳn còn ở trên cành.

Một kiếp người cũng thế: quá mong manh,

Một hơi thở nếu đi rồi không đến nữa!

Tạ ơn thầy đã cho con bài học nhỏ,

Mà thâm sâu như một triết lý khôn cùng”.

(Diệu Nhân)

Tình cờ đọc được những câu thơ trên về chiếc lá, tôi bất chợt dừng lại với chính mình. Ôi! Đời người như chiếc lá thật quá mỏng manh và ngắn ngủi. Chỗ dựa trần gian chẳng an toàn vững chắc. Tiền bạc vật chất, bằng cấp, kiến thức, chức quyền đều chóng tàn phai. Sức khỏe, sắc đẹp hao mòn rồi cũng theo tuổi đời năm tháng.

Nhìn lá vàng rơi, tôi chợt nhận ra sự thật cay đắng nhất của đời người là sự chết. Nó chẳng từ chẳng thương tiếc ai. Nó đến bất ngờ làm ta bàng hoàng. Phải bỏ lại tất cả mọi thứ ta gắn bó để ra đi với hai bàn tay trắng. Cái chết của mỗi người là một chuyến đi cuối cùng. Một chuyến đi quyết định và quan trọng. Một chuyến đi vĩnh viễn không bao giờ trở lại. Thế nhưng tôi đã chuẩn bị được những gì cho chuyến đi cuối cùng và thật quan trọng của cuộc đời tôi? Tôi có nỗ lực để sắp xếp chuẩn bị cho chuyến đi vĩnh viễn, và không bao giờ trở lại này không?

Nhìn lá vàng rơi, tôi nhớ lời Thánh Vịnh: “Đời sống con người giống như cây cỏ, như bông hoa nở trên cánh đồng, một cơn gió thoảng đủ làm nó biến đi, nơi nó mọc không còn mang vết tích” (Tv 102, 15-16). Dù văn minh đến đâu, con người vẫn không thắng nổi cái chết bằng sức mạnh của khoa học kỹ thuật. Giàu nghèo sang hèn, trí thức hay bình dân, văn minh hay lạc hậu... ai ai rồi cũng phải chết. Đứng trước cái chết, mọi người đều bình đẳng. Sống là chuẩn bị cho con người đi về với cái chết. Suy tư về cái chết là suy tư về sự sống. Chết là một phần của sự sống, bởi lẽ trong sự sống đã có sự chết. Nó là cánh cửa nối liền hai thế giới, như cửa sông đưa giòng nước vào nguồn biển rộng. Cứ theo định luật tự nhiên, con người được sinh ra, lớn lên, già đi và chết. Đó là định luật chung của con người. Không ai có thể sống mãi mà không chết. Để sống cách trọn vẹn, phải can đảm chấp nhận sự sống lẫn sự chết.

Con người không có quyền gì trên sự chết và sự sống. Sống và chết là kỳ công và đều bởi Thiên Chúa. Sự sống là mong manh, thế mà Thiên Chúa lại phải đánh đổi bằng máu của các tiên tri, bằng mạng sống của Con yêu dấu là Chúa Giêsu.

Nhìn lá vàng rơi ta nghĩ về cuộc đời lữ thứ. Xin đừng mưu mô tính toán mà làm gì. Xin đừng chia rẽ và thù ghét làm chi. Để có được sự ra đi trong thanh thoi nhẹ nhàng và đong đầy niềm tin hy vọng ngày mai tươi sáng, ta hãy định nghĩa cuộc đời mình bằng sự "hiện hữu", đừng bao giờ là sự "sở hữu". Ta hãy chọn phương châm "sống với" chứ đừng "sống vì". Thấu cảm được ý nghĩa về cuộc đời thì ta mới nhẹ nhàng, thanh thản ra đi mà không vướng bận, không ưu phiền. Như ai đó đã từng nói: "Ngày ta sinh ra đời, mọi người cười, ta khóc. Hãy sống như thế nào để khi ra đi mọi người khóc, ta lại cười".

Nhìn lá vàng rơi, tôi nhớ lời Kinh Thánh: "Có thời sinh ra, có thời chết đi" (Gv 3, 2). Trong tình yêu và sự quan phòng của Chúa, tôi cũng chỉ là một thụ tạo mỏng manh và trong kế hoạch cứu độ của Ngài, tôi được mời gọi sống thân phận con người giữa vũ trụ bao la huyền nhiệm. Phận người của tôi cũng mong manh lắm! Thiên Chúa, qua cái vòng sinh tử cuộc đời, rồi cũng sẽ đưa tôi trở về với nguồn cội vào một ngày tôi không thể biết trước được. Vì thế, tôi phải sống ơn gọi làm người của mình sao cho có ý nghĩa thật sự...

Tôi biết những bước chân tôi để lại trên mỗi hành trình đi qua đều là những dấu ấn. Dấu ấn có khi rất đẹp với bao nghĩa cử nhân ái tôi gửi trao đến mọi người, nhưng cũng có khi dấu ấn ấy là những lầm lỗi gây cho người khác những muộn phiền và nhức nhối. Dấu ấn ấy, đôi khi cũng chỉ là những hy sinh bé nhỏ, tầm thường và lặng lẽ trong cuộc sống và có thể chẳng có ai quan tâm biết đến, như chiếc lá ngoài kia rơi xuống. Tuy nhiên, trong cái nhìn của Chúa, tôi tin chắc rằng chúng sẽ có ý nghĩa và đầy giá trị.

Ước mong sao hình ảnh chiếc lá rơi luôn giúp tôi ý thức về phận người để tôi sống lời mời gọi trao ban một cách xác tín hơn.

Ước mong sao tôi luôn biết nhận ra giá trị của sự hy sinh, giá trị của yêu thương và sự thầm lặng, để tôi luôn biết hướng về Chúa trong mọi nẻo đường.

Ước mong sao dấu chân tôi để lại bên đường là những dấu chân yêu thương và tạo nên tình thân ái.....

**Thảo Nguyên Xanh**

## SỐNG VÀ CHẾT NƠI TUYẾN ĐẦU CHỐNG DỊCH COVID-19

Đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại Việt Nam từ hồi cuối tháng 4 năm nay đã làm cho đất nước Việt Nam, cách riêng là người dân Sài Gòn điêu đứng. Ngang qua báo đài, số người bị nhiễm bệnh, số ca tử vong không ngừng tăng lên. Đời sống của người dân bị đặt trong tình trạng bấp bênh, thiếu an toàn.

Đứng trước thảm trạng đó, trong tư cách là một người Kitô hữu tự trọng thâm tâm tôi cảm thấy được mời gọi ra khỏi vùng an toàn để đồng hành với những bệnh nhân Covid. Trong tư cách là một Tu sĩ, tôi càng cảm thấy bản thân không được phép làm ngơ trước tiếng kêu cứu của đồng bào. Trải qua hai tháng phục vụ trong một Bệnh viện Hồi sức Covid, một mặt tôi phải chứng kiến không ít đồng bào mình ra đi vì bệnh dịch, mặt khác tôi có được cảm nghiệm sâu sắc về tình người nồng ấm vốn có triển vọng hồi sinh những đau thương.

Cho đến lúc này, một trong những điều để lại ấn tượng sâu sắc nơi tôi là hình ảnh những tử thi gần như xếp chồng lên nhau trong Nhà xác lạnh lẽo. Khi bắt gặp cảnh tượng đó, một nỗi sầu buồn trào dâng trong lòng tôi. Tôi tự hỏi: Đời người chỉ có vậy thôi ư? Khi sống thì ông này bà nọ, đến khi chết chỉ độc một túi nilon làm chỗ an nghỉ, cô độc. Dẫu biết rằng đã làm người thì ắt phải chết, nhưng khi chứng kiến những xác người nằm gần như vung vãi tôi không khỏi bàng hoàng, rúng động... Đời sống này quả thật mong manh, chóng qua biết dường nào!!!

*Kiếp phù sinh, thoáng ngày vẫn vợi, tươi thắm như cỏ nội hoa đồng,*

*Một cơn gió thoảng là xong, chốn xưa mình ở cũng không biết mình.*

(Tv 103, 15- 16)

Đứng nghiêng mình trước một thi hài, một cách tự nhiên, từ đáy lòng, tôi không chỉ cảm nghiệm sự mong manh của phận người, nhưng còn phảng phất đâu đó sự tuyệt vọng, một bí ẩn lớn lao về cái chết muốn khám phá... Chết rồi là hết... hết những lo toan về

miếng cơm manh áo; hết những cuộc tranh giành địa vị, tìm cách ảnh hưởng, thậm chí thống trị lên người khác; hết những tháng ngày gồng mình lên để chứng tỏ tôi đây là đẹp đẽ hơn người, đáng để mọi người kính nể... Nếu như chết là dấu chấm hết cho những tham vọng về danh, lợi, dục tại sao tôi cứ mãi quẩn quanh kiếm tìm những thứ đó làm chi? Đang tự tra vấn chính mình, tôi bất giác nhận ra, chết là một sự cô đơn cùng cực, vì đó là thời khắc một người đang cơn hấp hối phải bước đi một mình, không một ai hiểu thấu hết họ đang phải chiến đấu với điều gì, ngoại trừ Đấng đã làm cho con người được sống... Quả thế, đứng trước những tử thi nằm bất động, tôi nghiệm thấy chỉ có lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa mới đem đếm niềm Hy vọng đích thực, là Ánh Sáng xóa tan sự tuyệt vọng do cái chết mang lại. Tin rằng, một khi không có niềm xác tín về một đời sống sau cái chết, đời sống dương thế này chẳng khác chi một tù ngục giam hãm con người...

Có thể nói chết là dấu chấm hết cho những tham vọng trần thế, nhưng lại là sự khởi đầu một đời sống mới đối với những ai đặt lòng tin vào Thiên Chúa Hằng Sống. Rồi đây, tôi sẽ đối diện với cái Chết trong một tâm thế sợ hãi run rẩy vì còn nhiều cuồng vọng thế gian chưa thỏa mãn, hay với một tâm hồn an bình, thanh thoi vì đã sống một đời xả thân cho ích lợi của tha nhân dưới cờ hiệu của Vị Vua Hằng Sống? Tất cả đều tùy thuộc vào chọn lựa và quyết định của tôi trong từng giây phút hiện tại.

Cơn đại dịch cho thấy sự tàn phá kinh hãi của sự chết, nhưng đồng thời cũng bộc lộ một sức sống bất diệt, nằm sâu trong trái tim con người. Chính khi xã hội đang dần trở nên hỗn loạn vì cái chết có thể đến bất cứ lúc nào, thì không ít người lại bắt chấp hiểm nguy, ra khỏi vùng an toàn để đến phục vụ những bệnh nhân bị nhiễm Covid. Họ là những Bác sỹ, nhân viên y tế, các tu sĩ thuộc các tôn giáo khác nhau, sinh viên, nhân viên văn phòng... Do sự đa dạng của các thành phần, tôi không có khả năng nói hết những động cơ ẩn kín đằng sau hành động dẫn thân trợ giúp các bệnh nhân Covid của những người này. Tuy nhiên, tôi cảm nghiệm có một điểm chung nơi các nhân viên y tế và các thiện nguyện viên, chí ít nơi những người tôi có dịp gặp gỡ và đối thoại, chính là lòng yêu thương đồng loại. Một cách chung, họ không thể đứng đưng trước những đau khổ mà đồng loại đang phải chịu đựng. Tự con



tim, họ cảm thấy phải hành động, phải làm một điều gì đó cho tha nhân... dẫu biết rằng nếu làm, nếu hành động tính mạng của họ có thể bị đe dọa... Quả thế đã có không ít người bị lây bệnh đang khi phát quà từ thiện, hay làm việc trong Bệnh viện Hồi sức và đã nằm xuống mãi mãi...

Nhìn vào sự hy sinh của những con người này tôi tự hỏi điều gì đang diễn ra nơi con tim nhân ái của họ?... Phải chăng đang có một Tình Yêu phổ quát thúc bách họ? Hay do bản tính Thiện vốn có sẵn trong bản chất con người? Trong mức độ hiểu biết của mình, tôi nghiệm thấy lòng nhân ái nơi con người được soi dẫn vừa do bởi bản tính Thiện vừa do bởi Tình yêu phổ quát. Là một Kitô hữu, tôi tin rằng Đức Giêsu vừa chính là Tình yêu phổ quát, vừa là tác giả của bản tính Thiện trong con người. Chính Ngài đã nêu gương triết để về một tình yêu hiến tế cho từng người trong nhân loại được sống và sống dồi dào... Sự hiện diện của những con người liều mình cứu giúp những bệnh nhân Covid đã góp phần đẩy lùi bóng tối sự chết đang bao phủ nơi tâm thức, nơi bầu khí xã hội trong cơn đại dịch. Trong bóng đêm của sự chết chóc, hạt mầm của Tình người, của Lòng thương xót thần linh vốn được ký thác nơi tâm khảm mỗi người chỗi dậy, lớn mạnh và trở sinh hoa trái. Hy vọng rằng, cùng với thời gian, nhân loại sẽ được chữa lành khỏi những đau thương do chết chóc gây ra trong đại dịch Corona, và thiết nghĩ một trong những phương thuốc hữu hiệu nhất là làm sống lại một cách mạnh mẽ và cụ thể những giá trị về tình người, tình tương thân, tương ái trong xã hội.

Đại dịch Covid-19 có thể được xem như một phép thử cho nhân loại về nhiều phương diện. Một virus nhỏ bé đã thách thức cả một nền khoa học, cụ thể là y học tối tân. Cũng vậy, chính virus này đã thay đổi cách thức vận hành nhà nước ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Đặc biệt, Corona đã lấy đi hàng triệu sinh mạng trên toàn thế giới. Ở cấp độ cá nhân, thiết nghĩ, Corona đã làm thay đổi quan điểm về nhân sinh quan của không ít người: Con người được ban đặc ân để quản trị thế giới nhưng chưa bao giờ hoàn toàn làm chủ nó, con người chưa bao giờ là cứu cánh của chính mình, chỉ có Thiên Chúa mới là Đấng Cứu Độ nhân loại. Chiêm ngắm về sự Sống và cái Chết trong cơn đại dịch cho thấy những giá trị Kitô giáo nền tảng như: Lòng yêu mến Thiên Chúa, Tình yêu vô vị lợi dành cho

tha nhân trở nên những phương dược có sức chữa lành những tổn thương và mất mát lớn lao. Thiết nghĩ, sự sống mà Thiên Chúa ban tặng cho con người ở đời này và đời sau không xóa bỏ hết những đau thương mà con người có thể gặp phải trong cuộc đời dương thế, nhưng hẳn chắc đức tin vào sự sống đó sẽ mang đến cho con người niềm hy vọng chính đáng để chấp nhận, và chiến đấu với nghịch cảnh. Sự thật rằng rồi một lúc nào đó tôi cũng sẽ chết như bao người khác sẽ không còn làm tôi quá run rẩy và sợ hãi, vì ngay lúc này với ơn Chúa tôi hoàn toàn có thể học cách “chết” đi cho tha nhân được sống, và như thế cái chết theo nghĩa đen là cánh cửa để tôi bước vào một đời sống mới trong cung lòng từ ái của Thiên Chúa.

**TNV: Tu sĩ. Joseph Trần Xuân Mỹ, SJ.**

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

**Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính Lễ Thánh Tôma Aquinô, linh mục, tiến sĩ ngày 28.1.2022 và Thánh Anê, trinh nữ, tử đạo, ngày 21.1.2022**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**

**Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**Anh TÔMA AQUINÔ NGUYỄN THẾ QUYỀN,  
Trưởng Ban Phục Vụ HH LCTX Gp XUÂN LỘC**

**Anh TÔMA AQUINÔ THÂN VĂN MỸ,  
Trưởng BCH, CĐ LCTX MIỀN GIALAI, GP KONTUM**

**Chị ANÊ PHAN THỊ HOA,  
Ủy viên BCH CĐ LCTX TGP HUẾ**

**Nguyện xin sự nhiệt thành và can đảm của các Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh/Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.**

## COVID DẠY “YÊU THƯƠNG”

Têrêsa YẾN Anh, sjp

Cuộc đời mỗi con người được đan dệt bằng rất nhiều bước chân. Mà mỗi bước chân nếu ta để ý sẽ thấy có một ý nghĩa riêng của nó. Ý nghĩa trong bước chân mùa Covid này đối với tôi đó là Yêu Thương.

Vốn là một con người không biết thể hiện tình cảm của mình sao cho đúng, tôi lại được Chúa ban cho một hành trình để thấy cách Chúa thể hiện tình cảm của Ngài đối với chính tôi. Tôi đang trên hành trình về nhà Chúa, với hành trình này đòi hỏi tôi phải bước và chọn lựa, bước đến gần Chúa và nhận ra ý Chúa. Covid cũng thế, tôi phân vân giữa muôn điều, tôi muốn chọn ý nghĩa nào và Chúa muốn tôi chọn điều gì khi tôi quá tội lỗi và hèn kém.

Thế nhưng, khi nhìn lại mọi sự trên hành trình cuộc đời, đặc biệt trong thời gian dịch bệnh. Tôi không tránh khỏi sự vấp ngã, sự kém lòng tin, ngay cả khi tôi từ chối và trốn tránh mọi điều. Tôi chợt nhận ra: hai chữ “yêu thương” chưa bao giờ rời xa tôi dù tôi có như thế nào. Yêu thương đến với tôi trong đầu mùa dịch khi tôi được về Nhà Mẹ tĩnh tâm và tuyên khấn lại. Yêu thương đến với tôi khi được đồng hành cùng Quý chị khấn trọn về quê và thăm gia đình tôi. Yêu thương đến với tôi khi tôi được trở lại Cộng Đoàn. Yêu thương đến với các Y-Bác sĩ trong các bữa ăn... Yêu thương đến với Cộng Đoàn tôi khi chị em tôi nhiễm Covid, khi cùng nhau đi cách ly tập trung... bao niềm vui tại chính khu cách ly này.

Đến đây, tôi hiểu rằng tất cả đều là sự chuẩn bị cho tôi khi yêu thương được hiện diện trong Khoa Sanh – K1 của Bệnh Viện Hùng Vương. Hình ảnh các Bác sĩ, các Nữ Hộ sinh và Tình nguyện viên, trong bộ đồ bảo hộ kín đến mức khó thở để đến với những người phụ nữ có thiên chức đặc biệt làm mẹ này. Từng lời hỏi thăm, từng sự chăm sóc ân cần với những người mẹ vốn đã phải mang nặng, mà nay còn khó khăn gấp bội. Những cơn đau sắp sanh, những lời nói thều thào, vì không thở được, họ không có ai bên cạnh ngoài các Bác sĩ, các Nữ Hộ sinh và các Tình nguyện viên. Những thiếu thốn nơi họ và con của họ ai có thể hiểu được... và chính họ là

những người hiểu nhau, chia sẻ cho nhau từng hộp sữa, từng lời chia sẻ, khích lệ nhau. Ấy vậy mà họ vẫn cứ kiên cường cùng những người hiện diện với họ giành giật sự sống từng giây phút cho chính họ và cho con của họ nữa. Vâng, sự sống bởi Chúa mà ra, tình thương cũng phát xuất và quy về Chúa.... Nhìn những con người kiên cường trong trận chiến này, tôi càng thấm hơn sự hiện diện của “yêu thương” là điều không bao giờ mất đi, nó là tất cả cho mọi sự.

Tôi nhớ lắm hình ảnh của những người phụ nữ này, họ có rất nhiều lo toan, dù vậy họ lại rất can đảm. Những lời họ chia sẻ về cuộc sống, về công việc và cả những buồn phiền do Covid gây ra. Hình ảnh những người phụ nữ đang nằm trên giường bệnh nhưng vẫn đùa: “Sao em đối xử đặc biệt với chị thế?”, “sao em tốt với chị vậy?”, “em ơi! Em cho chị số điện thoại đi, chị sanh xong chị mua bánh cho em ăn nhé” – ôi thân thương biết bao. “Em về khi nào em lên lại?” đó là lời họ hỏi tôi khi tôi chào họ về. Các chị hồi phục và được chuyển lên lầu 3, họ tìm chào tôi, có khi họ nói: “em đi cùng tiễn chị lên đó được không?”... Tất cả tôi chỉ có thể thầm nói rằng: “Chị ơi! Là Chúa đẩy chị ạ!”.

Tất cả làm cho tôi luôn cảm được tình thương, thì ra không phải tôi cho đi mà là tôi đang nhận được rất nhiều, một tình thương vô vị lợi thật sự.... Là Chúa.

Nhớ lắm khi các chị đã đến trong cuộc đời tôi, cho tôi can đảm đối diện với những sự lựa chọn trong cuộc đời. Cảm ơn các chị đã hiện diện dù chỉ là một thời khắc ngắn trong hiện tại nhưng tình thương đó lại khắc trong tim...

Tôi tạ ơn Chúa, tôi cảm ơn Hội Dòng, tôi cảm ơn Quý Sơ đã cho tôi có cơ hội được trải nghiệm. Tôi cảm ơn Bệnh viện, cảm ơn các Bác sĩ, các Nữ Hộ sinh và các bạn Tình nguyện viên đã đón nhận và giúp đỡ tôi hoàn thành công việc. Và tôi thầm cảm ơn những người phụ nữ kiên cường đã cho tôi quá nhiều...

Hành trình này đang dần khép lại, tôi hiểu rằng tất cả những gì đã, đang và sẽ đến đều là do Chúa yêu mỗi người. Đó là cách Chúa thể hiện tình yêu của Ngài dành cho tôi và cho tất cả mọi người. Covid dạy..... Yêu Thương.

## **GIẢI ĐÁP THẮC MẮC**

# **THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ TRỞ LẠI LỊCH SỬ VÀ Ý NGHĨA NGÀY LỄ**

Nguồn gốc lễ này đến từ xứ Gaule (Pháp) ở thế kỷ thứ VI, và xuất hiện tại thành Rôma vào thế kỷ thứ XI. Trước đây trong lịch Phụng vụ ngày 25 tháng 1 là lễ lập Tông tòa Thánh Phêrô, và lễ này hôm nay được đặt vào ngày 22 tháng 2. Việc thay đổi ngày lễ không quan trọng lắm, nhưng cả hai ý lễ đều được giữ lại trong lịch Phụng vụ Công giáo: Phaolô được xem như thầy dạy các dân ngoại về đức tin và chân lý, còn Phêrô là đá tảng cho Giáo hội.

Sau đây, chúng ta cùng nhau tìm hiểu ý nghĩa ngày lễ Thánh Phaolô Tông đồ trở lại đến từ biển cố xảy ra trên đường Đa mát. Chúng ta đọc chuyện xảy ra được kể tất cả 3 lần trong sách Công vụ tông đồ nơi các chương 9, 1-30; 22, 3-21 và 26, 9-20.

### **1. BIỂN CỐ TRÊN ĐƯỜNG ĐA MÁT: PHAOLÔ ĐƯỢC ƠN TRỞ LẠI!**

Đó là điều chúng ta thường nghe nói; Một tác giả cuốn sách viết bằng tiếng Việt có tựa đề: “Thánh Phaolô trên đường truyền giáo”, đặt tựa cho chương nói về đoạn đời này của thánh Phaolô như sau: “chó sói trở nên chiên lành”. Trước đó, tác giả lại ghi việc Phaolô đi bắt người Kitô hữu bằng cụm từ “con chó sói đói tìm mồi”. Tác giả lấy lại những từ này trong các bài giảng về thánh Phaolô của thánh Augustinô. Ở đây, chúng ta cùng nhau suy tư xem Phaolô thực sự trở lại bằng cách nào, có đúng với hình chó sói trở nên chiên lành hay không?

Người nào trung thành theo lề luật thì biết rằng họ sống trong tình thương Thiên Chúa. Tình thương này được trao ban cho người công chính, nếu như họ sống trung thành cho tới chết. Thánh Phaolô sẽ thay đổi niềm tin trên nguồn gốc ơn huệ đến từ Thiên Chúa, nhưng ngài không hề thay đổi về vấn đề Lề Luật: một là tuân giữ trọn Lề luật hay là không (Gl 5, 3): “một lần nữa, tôi xin khẳng định với bất cứ ai chịu phép cắt bì là: người ấy buộc phải giữ trọn vẹn Lề Luật”. Thánh Phaolô đã giữ vững niềm xác tín này là ngày

sau cùng mỗi người sẽ phải bị ra trước tòa Thiên Chúa: “công việc của mỗi người sẽ được phơi bày ra ánh sáng. Thật thế, Ngày của Chúa sẽ cho thấy công việc đó, vì Ngày ấy tỏ rạng trong lửa; chính lửa này sẽ thử nghiệm giá trị công việc của mỗi người” (1Cr 3, 13).

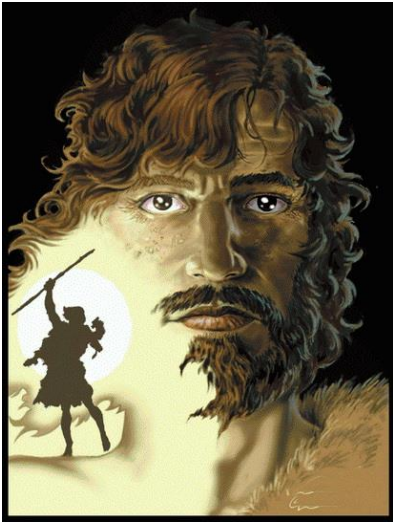
Trên một số điều khác, thánh Phaolô lại cắt đứt với phái Pharisiêu, như việc chỉ cần kêu gọi ý chí cá nhân để họ có thể từ bỏ tội lỗi. (Ý chí cá nhân: đúng! nhưng cũng phải được ơn thánh nữa, chứ chỉ duy ý chí cá nhân thôi cũng chưa đủ). Thánh Phaolô đã thay đổi tư tưởng trên không theo ý nhóm Pharisiêu khi bàn về vấn đề tội lỗi, nhất là sau khi trải qua biến cố trên đường Đa mát vào khoảng năm 32.

Biến cố này thường được nhiều tác giả thần học, tu đức gọi là trở lại hay hoán cải. Thế nhưng, khi nói hoán cải hay trở lại, bình thường chúng ta kể lại việc một người nào đó đi từ cái xấu qua cái tốt, hay một người nào đó từ bỏ một tôn giáo để vào một tôn giáo khác. Tất cả điều này không đúng lắm áp dụng cho trường hợp thánh Phaolô. Ngược lại, cuộc đời Phaolô cho đến giai đoạn này là một cuộc sống thành công. Ngài là một công dân thế giới, hội nhập đúng theo nền văn hóa đế quốc. Phaolô lại còn là mẫu gương lý tưởng một người Pharisiêu: ngài tranh luận rất giỏi, dẫn chứng rõ ràng bằng ký ức Lễ Luật Torah, và chú giải Kinh Thánh như một vị rabbi. Chính Phaolô cũng tự nói nhiệt thành đến mức ngược đãi Hội Thánh; còn sống công chính theo lễ Luật, thì chẳng ai trách được tôi (Pl 3, 6). Đúng vậy, cuộc đời đó không ai có thể trách được. Và hình ảnh một Phaolô thất bại, bị dẫn vạt cho mình thiếu thốn và thất bại trước lý tưởng trong sạch đến do lịch sử sau này, với hai nhân vật nổi tiếng là thánh Augustinô vào thế kỷ thứ IV, và ông Martin Luther với Phong trào cải cách Tin Lành ở thế kỷ thứ XVI.

Phaolô không ngần ngại nhận mình đã đạt đến mức cao nhất theo lòng đạo đức Pharisiêu, và vì thế ngài đã bách hại Kitô hữu. Kitô giáo thời đó chỉ là một giáo phái bị gạt bỏ bên lề Do thái giáo. Vì vậy, Phaolô đi thành Đa mát để chống lại tư tưởng những người nhận Đức Giêsu là Đấng Thiên Sai. Và trên đường Đa mát, Phaolô đã bị rớt từ trên cao xuống đất, nhưng không phải rớt từ trên ngựa xuống đất. Trong một số bức họa, chúng ta đã thấy được vẽ như thế. Điều chắc chắn là trong văn bản không nói đến ngựa, nên



không có chuyện bị té ngựa! Những bức họa cho thấy việc té ngựa chỉ xuất hiện ở thế kỷ thứ XII, trong thời đại cổ võ các chàng hiệp sĩ. Ở đây, câu chuyện chỉ ghi, bỗng nhiên, giữa giờ ngọ, Phaolô nhận được mạc khải, thật nhanh chóng và toàn diện. Một luồng ánh sáng từ trời bao phủ; một luồng ánh sáng làm ngài mù mắt và mặc lấy hình một tiếng gọi trong tâm hồn. Phaolô ngã xuống đất, nhìn ánh sáng, nghe một tiếng nói bằng tiếng Híp ri: "Saul, Saul, tại sao ngươi bắt bớ ta?" (Cv 9, 4).



Tất cả bắt đầu với luồng ánh sáng và tiếng nói đó. Luồng ánh sáng làm Phaolô mù mắt, giúp ngài nhìn vào trong tâm hồn, đưa ngài mượn con đường "của Người cũng làm cho ánh sáng chiếu soi lòng trí chúng tôi, để tỏ bày cho thiên hạ biết vinh quang của Thiên Chúa rạng ngời trên gương mặt Đức Kitô" (2Cr 4, 6). Tiếng nói mạnh mẽ hơn lẽ luật cha ông, cũng như những khí giới của người đi bách hại. Một tiếng nói "sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi" (Dt 4, 12).

Tiếng gọi vang dội trong thân thể Phaolô ngã nghiêng, một tiếng gọi nhưng không và chính Thiên Chúa là tác giả. Phaolô cảm nhận từ giây phút đó một sự hiện diện không diễn đạt được, thấy ẩn hiện hình hài một khuôn mặt tranh tối tranh sáng. Phaolô đáp lại tiếng nói bằng câu trả lời: "Thưa Ngài, ngài là ai?". Và tiếng nói đáp trả: "Ta là Giêsu mà ngươi đang bắt bớ" (9, 5). Tất cả đã được nói lên. Đức Giêsu bị đóng đinh vẫn còn sống động trong con người của Têphanô, trong những người Kitô hữu đang rao giảng về sự sống lại. Và Phaolô nhận thức mình đã bách hại Người khi mình đi bách hại những người đó. Tâm hồn Phaolô tỉnh thức về Đức Kitô. Và giờ đây cả hai chỉ còn là một trong cùng một tình yêu: "Ai đã kết hợp với Chúa, thì nên một tinh thần với Người" (1Cr 6, 17).

Qua dấu chỉ ánh sáng và tiếng nói, Phaolô đi từ đêm tối về tới ánh sáng. Toàn thân ngài nhảy mừng và cảm nhận Thiên Chúa hành động trong mình. Phaolô bị Đức Giêsu, Đức Kitô, Đấng Thiên Sai, Đấng được xúc dầu, Đấng là lẽ Sống và là Con Thiên Chúa nắm lấy, và từ đó Phaolô quả quyết: "vì đối với tôi, sống là Đức

Kitô, và chết là một mối lợi” (Ph 1, 21). Phaolô sẽ yêu Đức Kitô Giêsu hết tâm hồn, và phục vụ cho Người. Giờ đây Phaolô gắn bó vào Đức Kitô như thể gắn bó vào một cuộc hôn nhân thiêng liêng cho đến ngày Phaolô được nhìn thấy Người tận mắt: “mai sau tôi sẽ được biết hết, như Thiên Chúa biết tôi” (1Cr 13, 12).

Tất cả những niềm tin Phaolô mang trong lòng bị vấp rơi rụng từ trên cao xuống đất. Phaolô phải kết tụ lại và phải xây dựng lại tất cả. Ngài phải định lượng lại một cách khác hẳn. Giờ đây, Phaolô nói về Thiên Chúa không phải học từ kẻ khác, nhưng Thiên Chúa đã thuộc cho riêng ngài.

## 2. PHAOLÔ: NGƯỜI CHỨNG PHỤC SINH.

Phaolô con người mang hai nền văn hóa trong mình. Phaolô người con Ítraen, Phariseu toàn thiện, người yêu chuộng, si tình Lễ Luật và tự cho mình như người giữ cửa cái trong sạch cho dân chúng. Phaolô người dân thành Tác xô, được dạy để tranh luận và đọc diễn từ, một nhà trí thức cao rộng. Thế nhưng, con người đó một ngày đã bị Chúa Kitô bắt giữ.

Như chúng ta lược sơ qua phần trên, chưa bao giờ Phaolô nói ngài bị thất bại vì lòng đạo đức theo Phariseu. Trong thư gửi Ga lát, Phaolô còn khẳng định: “Trong việc giữ đạo Do thái, tôi đã vượt xa nhiều đồng bào cùng lứa tuổi với tôi: hơn ai hết, tôi đã tỏ ra nhiệt thành với các truyền thống của cha ông” (Gl 1, 14). Vì vậy, nếu sự hoán cải chỉ là trở lại từ cái xấu qua cái tốt, từ cái thất bại đi đến thành công, thì điều đó không đúng với trường hợp Phaolô. Ngài không thất bại. Phaolô trên đường đi Đa mát chỉ để đánh đuổi những kẻ mang danh Kitô hữu, nhưng chính Phaolô cũng nhận định việc đó như sau: “nhưng, những gì xưa kia tôi cho là có lợi, thì nay, vì Đức Kitô, tôi coi là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi coi tất cả mọi sự thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời, là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi, vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như đồ bỏ, để được Đức Kitô” (Pl 3, 7-8). Vậy nghĩa là làm sao: Phaolô khám phá ra sự thành công xưa nay đưa ngài rời xa Thiên Chúa thay vì kéo ngài về gần đến bên ngài hơn.

Đó là sự Phaolô trở lại ly kỳ, sự cắt đứt trong cuộc sống làm đảo lộn những giá trị. Vì vậy, nếu nói hoán cải thì chính Thiên Chúa đã hoán cải Phaolô. Hoán cải không vì Phaolô chán chường với lối sống

đạo đức Phariseu hay chối bỏ Lễ Luật Thánh Do thái giáo, nhưng điều làm cho Phaolô trở lại chính là Thiên Chúa. Từ đây, Phaolô được hướng dẫn một cách khó khăn, để mở rộng cái nhìn mới về Thiên Chúa. Điều gì trước đây đúng trở thành sai, và xưa kia sai nay là đúng. Những lá thư Phaolô viết tiềm ẩn câu chuyện thiêng liêng bị gãy đôi. Và trước khi viết hay nói ra những lời đó, Phaolô đã ghi khắc vào da thịt mình.

Cuộc gặp gỡ với Đức Giêsu trên đường Đa mát ghi lại trong người Phaolô như một biến cố chỉ đạo. Phaolô được soi sáng, và biến hình mãi mãi. Phaolô múc lấy từ nơi biến cố đó như múc nguồn suối làm vang lên trong tâm hồn nước hằng sống hy vọng. Đó là một kinh nghiệm huyền bí gợi lại những biến cố thần hiện đã xảy ra trong Cựu ước, như Thiên Chúa mạc khải cho tổ phụ Ápraham, Môsê, cho ngôn sứ Samuel, và Elia bằng cách gọi tên từng người một. Phaolô đặt cuộc gặp gỡ này trong những lần Đấng Sống Lại đã hiện ra cho các môn đệ. Phaolô tự cho mình là người chứng cuối cùng của biến cố Phục Sinh. Ngài truyền đạt lại những gì đã lãnh nhận, những gì đã thấy tức là Đức Kitô “đã hiện ra với hơn năm trăm anh em một lượt, trong số ấy phần đông hiện nay còn sống, nhưng một số đã an nghỉ. Tiếp đến, Người hiện ra với ông Giacôbê, rồi với tất cả các tông đồ. Sau hết, Người cũng hiện ra với tôi, là kẻ chẳng khác nào một đứa trẻ sinh non” (1Cr 15, 6-8).

Biến cố trên đường Đa mát là một cuộc gặp gỡ cá nhân với Đấng Sống Lại, một kết hiệp huyền bí với Đức Kitô được biểu lộ bằng sự thay đổi cuộc sống hơn là một lật đổ những giá trị. Kinh nghiệm này tựa như cuộc kết hợp biến đổi trong Đức Kitô, cho nên từ giờ trở đi mọi sự trước mặt Phaolô dường như đều mất lợi “vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như đồ bỏ, để được Đức Kitô” (Pl 3, 8). Điên đại vì Đức Kitô, Phaolô xác định với người Côrintô: “tất cả đều thuộc về anh em, mà anh em thuộc về Đức Kitô, và Đức Kitô lại thuộc về Thiên Chúa” (1Cr 3, 22-23).

Biến cố trên đường Đa mát là kinh nghiệm mầu nhiệm Phục sinh. Qua đó, Phaolô khám phá những hiệu quả hành động Thiên Chúa trong ngài. Phaolô tự mình trút quyền sở hữu để chỉ nhắm vào Đức Kitô. Ngài chấp nhận mất tất cả hầu được Đức Kitô. Phaolô, con người hoàn toàn trong việc thực thi lễ luật, vũng vàng trong sự

thật, đã trở lại bằng ân sủng màu nhiệm Phục sinh. Phaolô hoàn toàn buông xuôi vào Đức Kitô, muốn trở nên giống như Người: “vấn đề là được biết chính Đức Kitô, nhất là biết Người quyền năng thế nào nhờ đã phục sinh, cùng được thông phần những đau khổ của Người, nhờ nên đồng hình đồng dạng với Người trong cái chết của Người, với hy vọng có ngày cũng được sống lại từ trong cõi chết” (Ph 3, 10-11).

Bị chói lòa trước vẻ đẹp Đấng Sống lại, Phaolô không còn mang cùng cái nhìn về chính mình, về thế giới, về sự thánh thiện và về Thiên Chúa. Phaolô chấp nhận vì danh Đức Giêsu trở nên nhỏ bé, nghèo hèn, mong manh, khiêm nhường, không hoàn hảo, lấy làm vinh dự không ngừng trong những yếu đuối “vì khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh” (2Cr 12, 10). Nơi đây Phaolô đi đúng trung tâm điểm Tin Mừng, với lời Đức Giêsu kêu gọi những người tội lỗi như Maria Magdalêna, như ông Da Kêu, như người trộm lành, “vì Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất” (Lc 19, 10).

Khi nhận ơn Phục sinh trở lại, Phaolô được dẫn đi trên con đường Đức Kitô và loài người: “Thưa anh em, tôi không nghĩ mình đã chiếm được rồi. Tôi chỉ chú ý đến một điều, là quên đi chặng đường đã qua, để lao mình về phía trước. Tôi chạy thẳng tới đích, để chiếm được phần thưởng từ trời cao Thiên Chúa đã dành cho kẻ được Người kêu gọi trong Đức Kitô Giêsu” (Pl 3, 13-14). Phaolô trở thành vị tông đồ hăng say về màu nhiệm Thánh giá Đức Kitô, và từ đó kéo theo biết bao nhiêu chứng nhân theo ngài. Đức Hồng Y Carlo Maria Martini, Tổng giám mục thành Milan nói như sau: “Trong Tân ước, tôi rất thích thánh Phaolô bởi vì ngài có tính năng đi đến tận cùng của vấn đề, về cái triệt để của ngài, đã đảo lộn và đốt cháy tôi”.

Lễ Thánh Phaolô, tông đồ trở lại được đặt kính sau lễ Hiển Linh, có ý giúp chúng ta hiểu rõ thêm màu nhiệm Chúa Kitô hiện diện và sống động trong lòng Giáo hội. Chính Đức Giêsu mạc khải Qua Giáo hội. Trên đường Đa mát, Người không nói “Saul Saul, tại sao ngươi bắt bớ các môn đệ ta? nhưng lại nói: Saul, Saul, tại sao ngươi bắt bớ ta?. Điều đầu tiên Phaolô khám phá trên đường Đa mát là Chúa Kitô hiện diện trong Giáo hội.

**Lm. Thêôphilê**

## **PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ**

### **SỐT ĐAU ĐẦU LÀ DO ĐÂU?**

#### **9 NGUYÊN NHÂN PHỔ BIẾN VÀ CÁCH KHẮC PHỤC**

Sốt đau đầu có thể do các bệnh thông thường, có thể tự điều trị tại nhà nhưng đôi khi cũng là dấu hiệu cảnh báo những tình trạng nghiêm trọng, cần sự can thiệp y tế càng sớm càng tốt. Vì vậy, bạn nên biết về những nguyên nhân gây sốt đau đầu thường gặp, các triệu chứng mắc kèm khác trong từng trường hợp để sớm có hướng xử trí phù hợp.



Dưới đây là 9 nguyên nhân gây sốt nhức đầu phổ biến ở cả người lớn và trẻ em, được liệt kê theo mức độ nghiêm trọng tăng dần.

Sốt đau đầu là do đâu?

#### **1. Đi nắng khiến cơ thể mất nước**

Hoạt động nhiều dưới ánh nắng mặt trời khiến cơ thể bị mất nước sẽ khiến một số

người bị đau đầu sốt nhẹ. Đây là nguyên nhân vô hại và bạn chỉ cần uống đủ nước, nghỉ ngơi là sẽ hồi phục lại.

Tuy nhiên, bạn vẫn nên đội nón mũ và mặc áo chống nắng khi ra ngoài trời, luôn uống đủ nước khi trời nóng, đổ mồ hôi nhiều nhằm tránh tình trạng say nắng.

Say nắng rất nguy hiểm với dấu hiệu điển hình là sốt cao trên 40 độ, đau nhói đầu, buồn nôn, da nóng đỏ, tim đập nhanh, thở gấp, mê sảng, co giật và ngất xỉu. Nếu không kịp thời điều trị có thể dẫn đến hư hại não, thậm chí, cơ bắp.



## 2. Cảm cúm

Cảm cúm là nguyên nhân gây sốt đau đầu phổ biến nhất mà bất kỳ ai cũng sẽ gặp một vài lần trong đời. Cảm cúm còn gây đau nhức cơ thể, mệt mỏi, ho, chảy nước mũi.

Cảm cúm có thể tự khỏi khi cơ thể đã sản xuất đủ kháng thể chống lại virus. Quá trình này mất trung bình khoảng một tuần. Tuy nhiên, thời gian này bạn sẽ rất khó chịu và có thể sử dụng một số loại thuốc nhằm giảm triệu chứng như thuốc giảm đau hạ sốt paracetamol hoặc ibuprofen, thuốc giảm ho, thuốc trị nghẹt mũi. Bên cạnh đó, nên ăn nhiều thực phẩm giàu vitamin C nhằm tăng cường sức đề kháng cho cơ thể.

## 3. Sốt đau đầu sau khi tiêm vắc xin

Đây là phản ứng bình thường của cơ thể trong quá trình tạo kháng thể chống lại bệnh tật. Phần lớn vắc xin gây sốt sau 24 giờ tiêm nhưng nó cũng có thể kéo dài tới 4 tuần (vắc xin thủy đậu).

Hãy hỏi bác sĩ về cách xử lý những phản ứng sau khi tiêm vắc xin nhé!

## 4. Bệnh tăng bạch cầu đơn nhân nhiễm khuẩn

Tình trạng nhiễm trùng toàn thân do bệnh tăng bạch cầu đơn nhân nhiễm khuẩn gây ra sốt, đau đầu, đau họng cho trẻ lớn và người lớn. Biểu hiện khác bao gồm sưng hạch, co giật, nổi mẩn, vàng da nhưng ít gặp hơn.

Với trẻ nhỏ hầu như không gặp phải triệu chứng gì.

Bệnh này được điều trị chủ yếu bằng việc nghỉ ngơi, kiêng vận động nặng, chỉ những trường hợp nặng bác sĩ mới chỉ định dùng thuốc corticosteroid.

## 5. Triệu chứng sốt đau đầu ở bệnh nhân HIV giai đoạn đầu

Trong giai đoạn đầu nhiễm virus HIV, người nhiễm sẽ có dấu hiệu sốt, đau đầu, ho khan. Hãy để ý thêm những dấu hiệu toàn thân khác như nổi hạch, mệt mỏi kéo dài trên một tuần, sụt cân, đổ mồ hôi đêm, khó chịu về cả thể chất lẫn tâm lý...

## 6. Viêm xoang do vi khuẩn



Sốt nhức đầu xảy ra trong bệnh viêm xoang do vi khuẩn (nhiễm trùng xoang) cùng với hàng loạt những triệu chứng khác như đau hoặc sưng mắt, đau tai, đau răng, chảy dịch đặc ở mũi. Cơn đau tăng lên khi nghiêng người về phía trước.

Dù viêm xoang do vi khuẩn gây nhiều triệu chứng khó chịu, nhưng hầu như chỉ cần dùng kháng sinh, nghỉ ngơi, truyền dịch và xông hơi là có thể nhanh chóng khỏe lại sau một tuần hoặc lâu hơn chút. Bệnh này rất hiếm khi gây biến chứng.

Để điều trị sốt đau đầu trong viêm xoang thực sự hiệu quả, bạn phải đi khám để bác sĩ tìm ra chính xác loại vi khuẩn là gì, từ đó kê đơn loại kháng sinh phù hợp. Nếu đã dùng thuốc vài ngày mà sốt vẫn kéo dài thì nên thông báo lại cho bác sĩ điều trị.

## 7. Viêm màng não

Bệnh có thể gặp ở cả người lớn và trẻ em, gây ra đau đầu dữ dội, sốt cao. Ngoài ra, bệnh còn gây triệu chứng cứng cổ, lú lẫn, buồn nôn và nôn, phát ban, nhạy cảm với ánh sáng. Tuy nhiên, không phải trường hợp nào cũng gặp đầy đủ các dấu hiệu này. Một số ít bệnh nhân có biểu hiện co giật, đau khớp và suy giảm thần kinh.

Nếu nghi ngờ mình bị viêm màng não, bạn nên đi khám ngay. Bác sĩ sẽ tiến hành chọc dò tủy sống, lấy dịch não tủy để phân tích xem có bị nhiễm trùng hay không, loại tác nhân gây nhiễm trùng là gì và đưa ra phác đồ điều trị thích hợp. Ngoài ra, bạn cũng cần làm thêm xét nghiệm máu.

## 8. Viêm não

Đây cũng là dạng nhiễm trùng ở hệ thần kinh trung ương, do vi khuẩn, nấm hay virus gây ra. Triệu chứng của viêm não tương tự như viêm màng não, chỉ khác ở chỗ vì trong não bị tấn công nên sẽ có thêm những bất thường về chức năng não. Cụ thể, bệnh nhân có biểu hiện rối loạn về vận động và cảm giác, thậm chí là tê liệt.

Viêm não cần được điều trị càng sớm càng tốt.

## 9. Áp xe não

Sốt đau đầu do áp xe não rất hiếm gặp, nhưng lại có thể đe dọa tính mạng của bệnh nhân. Trong não của họ chứa đầy dịch bị nhiễm trùng, khiến áp lực nội sọ tăng cao và đè nén vào mô não.

Người bệnh cũng có biểu hiện sốt, nhức đầu, cứng cổ, lú lẫn và rối loạn chức năng thần kinh.

Áp xe não được chẩn đoán bằng chụp cắt lớp vi tính (CT scan) sọ não và điều trị bằng kháng sinh truyền tĩnh mạch, có thể kết hợp với phẫu thuật dẫn lưu dịch trong ổ áp xe ra ngoài.

### **10. Những nguyên nhân gây sốt đau đầu khác**

Ngoài 9 nguyên nhân kể trên, sốt nhức đầu còn có thể do một số các bệnh và tình trạng khác hiếm gặp hơn, đó là:

- Lupus ban đỏ hệ thống
- Bệnh u hạt
- Viêm động mạch tế bào khổng lồ
- Xuất huyết dưới nhện
- U tuyến yên
- Khối u não

Các tình trạng này đều phải được đánh giá thận trọng bởi bác sĩ chuyên khoa, trên cơ sở đã làm những xét nghiệm chuyên sâu.

### **KHẮC PHỤC TẠI NHÀ KHI BỊ SỐT ĐAU ĐẦU**

Một số mẹo tại nhà có thể giúp bạn hạ sốt và làm dịu cơn đau đầu, chẳng hạn như:

- Uống thuốc hạ sốt giảm đau thông thường như paracetamol, ibuprofen
- Dành thời gian để nghỉ ngơi nhiều hơn
- Xông
- Lau bẹn, nách bằng khăn ẩm
- Xoa bóp thái dương với dầu gió
- Uống nhiều nước, ăn nhiều trái cây

Dù vậy, đừng bao giờ chủ quan trước tình trạng sốt đau đầu. Nếu bạn có mắc kèm các triệu chứng khác (đã được trình bày trong từng bệnh) hoặc sốt và đau đầu kéo dài thì đừng chần chừ mà cần thăm khám ngay.

# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 01/2022	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B. 72)	13
✠ Được kêu gọi để phục vụ	16
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐ LCTX TGP Sài Gòn	22
◆ Tin HH LCTX GP Xuân Lộc	23
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Tài liệu Hỏi đáp tìm hiểu Thượng HĐGM lần thứ XVI	26
◆ Diệu kỳ thay Đấng là Mẹ Thiên Chúa	33
◆ Hai vấn đề (tt và hết)	36
◆ Thiên Chúa không thể nói dối	39
◆ Gặp Chúa giữa đời thường	42
◆ Phận người như chiếc lá rơi	45
◆ Sống và chết nơi tuyến đầu chống dịch	47
◆ Covid dạy yêu thương	52
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Lịch sử và ý nghĩa ngày lễ thánh Phaolô Tông đồ trở lại	54
✠ Phòng mạch miễn phí :	
◆ Sốt đau đầu là do đâu	60

